

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

BÁO CÁO TỔNG HỢP

**ĐỀ TÀI KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
CẤP CƠ SỞ HỖ TRỢ KINH PHÍ NĂM 2024
NGHIÊN CỨU PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU THẦU MUA SẮM HÀNG
HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ
VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Mã số: 13.01.24.I.04**

Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Chủ nhiệm đề tài: Bùi Thị Thu Hương

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

BÁO CÁO TỔNG HỢP
ĐỀ TÀI KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
CẤP CƠ SỞ HỖ TRỢ KINH PHÍ NĂM 2024
NGHIÊN CỨU PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG
HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ
VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Mã số: 13.01.24.I.04

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI
(ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Thị Thu Hường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Trinh

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung:

- Tên đề tài: Nghiên cứu pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội

- Mã số: **13.01.24.I.04**

- Chủ nhiệm đề tài: Bùi Thị Thu Hương

- Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

- Thời gian thực hiện: năm 2024

2. Mục tiêu: Đề tài nghiên cứu một số vấn đề lý luận về pháp luật đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ; Nghiên cứu thực trạng đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn thi hành tại thành phố Hà Nội. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đấu thầu mua sắm hàng hóa.

3. Tính mới và sáng tạo: Đề tài nghiên cứu pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội

4. Kết quả nghiên cứu: Đề tài đã phân tích các quy định pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.

5. Sản phẩm:

- 01 Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài nghiên cứu

- 01 báo cáo tóm tắt

- 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu:

* Phương thức chuyển giao

- Kết quả của đề tài sẽ được chuyển giao toàn bộ cho bộ môn Pháp luật thuộc khoa Lý luận chính trị, trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội để phục vụ cho việc đào tạo.

- Sản phẩm của đề tài sẽ được chuyển toàn bộ cho Trung tâm Thư viện và Công nghệ thông tin để lưu trữ và làm tài liệu tham khảo cho cán bộ giảng viên và người học.

* **Địa chỉ ứng dụng:** Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

* **Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu**

- Đề tài hệ thống hóa và bổ sung các cơ sở lý luận về đấu thầu mua sắm hàng hóa

- Đề tài là tài liệu tham khảo cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập môn học Luật Thương mại 2 cho giảng viên và sinh viên ngành luật trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Đề tài là tài liệu tham khảo cho các cơ quan, tổ chức, các nhà làm luật trong quá trình đánh giá và hoạch định chính sách pháp luật thương mại

- Thực hiện đề tài nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu của tác giả; đóng góp vào công trình nghiên cứu khoa học của tác giả.

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information:

- Project title: Research on the law on bidding for goods procurement under the one-stage, one-envelope method and practical implementation in Hanoi City
- Code number: 13.01.24.I.04
- Coordinator: Bui Thi Thu Huong
- Implementing institution: Ha Noi University of Natural Resources and Environment
- Duration: 2024

2. Objective(s): The topic researches a number of theoretical issues on the law on procurement of goods according to the one-stage, one-envelope method; Research on the current status of bidding for goods procurement according to the one-phase, one-envelope method and practical implementation in Hanoi city. Accordingly, we propose a number of solutions to improve the efficiency of bidding and procurement of goods.

3. Creativeness and innovativeness: The topic of research on the law on bidding for goods procurement under the one-stage, one-envelope method and the implementation practice in Hanoi City

4. Research results: The topic has analyzed the legal regulations on bidding for goods procurement under the one-stage, one-envelope method.

5. Products:

- 01 Comprehensive report on the research results of the topic
- 01 summary report.
- 01 article published in specialized journals.

6. Transfer alternatives, application institutions, impacts and benefits of research results:

*** Transfer alternatives**

- The results of the project will be fully transferred to the Department of Law under the Faculty of Political Theory at Hanoi University of Natural Resources and Environment for training purposes;

- The products of the project will be entirely handed over to the Library and Information Technology Center for storage and as reference materials for faculty members and learners.

* Application institutions: Hanoi University of Natural Resources and

Environment

* Impacts and benefits of research results

- The topic aims to systematize and supplement the theoretical foundations regarding the chemical procurement bidding
- The topic serves as a reference material for teaching, scientific research, and studying the subjects of Commercial Law 1 for lecturers and students in the Law Department at Hanoi University of Natural Resources and Environment.
- The topic is a reference for agencies, organizations, and lawmakers in the process of evaluating and formulating commercial law policies.
- Implementing this topic aims to enhance the author's research capacity and contribute to the author's scientific research work.

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	3
Chương 1.....	5
TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU	5
1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài.....	5
1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước	5
1.3. Đánh giá các công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước mà đề tài kế thừa và.....	8
Chương 2.....	10
PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	10
2.1. Phạm vi nghiên cứu của đề tài.....	10
2.2. Đối tượng nghiên cứu của đề tài.....	10
2.3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu	10
Chương 3.....	12
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO	12
3.1. Những vấn đề lý luận về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn.....	12
3.1.1. Khái niệm và đặc điểm về đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa.....	12
3.1.2. Khái niệm và đặc điểm của đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ...	16
3.1.3. Vai trò của đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ	19
3.2. Pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ	20
3.2.1. Khái niệm và nguyên tắc của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức	20
3.2.2. Nội dung của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ...	26
Kết luận Chương 3	30
Chương 4.....	31
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN, MỘT TÚI HỒ SƠ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI	31
4.1. Lịch sử hình thành và phát triển.....	31
4.2. Thực trạng pháp luật về đấu thầu trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn,	32
4.2.1. Về chủ thể đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.....	32
4.2.2. Về hình thức đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ	35
4.2.3. Về phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ	36
4.3. Thực tiễn áp dụng pháp luật về đấu thầu trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ thi hành tại thành phố Hà Nội.	57
4.4. Đánh giá thực trạng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn,	63
4.4.1. Ưu điểm.....	63
4.4.2. Hạn chế.....	64
Nguyên nhân của những hạn chế.....	64
Kết luận Chương 4	66
Chương 5.....	67
ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM	67
5.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn,.....	67
5.1.1. Hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ cần đặt trong xu hướng hội nhập, thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.....	67
5.1.2. Hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ theo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước	68
5.2. Giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật đối với đấu thầu mua sắm hàng hóa	69
5.2.1. Về trách nhiệm pháp lý của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu	69
5.2.2. Về phương thức đánh giá hồ sơ dự thầu.....	70
5.2.3. Về hợp đồng với nhà thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa	71
5.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ	71
Kết luận Chương 5	76
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	77
TÀI LIỆU THAM KHẢO	79

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

MSHH	Mua sắm hàng hóa
MSTT	Mua sắm tập trung
HSMT.	Hồ sơ mời thầu

MỞ ĐẦU

Sau khi chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường thì hoạt động đấu thầu, mua sắm công ở nước ta dần được hình thành. Qua quá trình nhiều năm hình thành và phát triển, để duy trì và phát triển được hoạt động đấu thầu, mua sắm công phải có hệ thống quy định pháp luật ra đời nhằm điều chỉnh hoạt động này. Trong đó pháp luật đầu tiên điều chỉnh lĩnh vực này là Nghị định số 43/NĐ - CP ngày 16 tháng 7 năm 1996, sau đó là sự ra đời của Luật Đấu thầu năm 2005, Luật Đấu thầu năm 2013 và hiện nay Luật đấu thầu năm 2023 có hiệu lực từ ngày 1/1/2024. Qua quá trình hình thành phát triển pháp luật Đấu thầu, mua sắm công, nước ta đã có những thành tựu đáng ghi nhận. Song với sự thay đổi bối cảnh nền kinh tế xã hội nước ta hiện nay, cùng với sự hội nhập quốc tế, thực tiễn áp dụng pháp luật đấu thầu, mua sắm công đã phát sinh, bộc lộ nhiều vấn đề pháp lý cần được giải quyết để hoàn thiện hơn pháp luật đấu thầu, mua sắm công ở Việt Nam

Đấu thầu được xem là một trong những hoạt động lựa chọn nhà thầu để thực hiện kí kết và cung cấp các dịch vụ từ phí tư vấn, mua sắm hàng hóa, vật tư xây lắp, hoặc lựa chọn nhà đầu tư để kí kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác dựa trên những cơ sở đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế cao. Như vậy có thể xem công tác đấu thầu là quá trình chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu để đáp ứng những yêu cầu và mục đích của họ là giành độc quyền cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ với giá đủ bù đắp cho những chi phí đầu tư cũng như đảm bảo mức lợi nhuận cao nhất có thể.

Vì vậy để thực hiện tính minh bạch, công bằng giữa đôi bên, cơ quan nhà nước cần phải có công tác quản lý về hoạt động đấu thầu. Công tác quản lý này có thể được thực hiện bởi sự quản lý của Nhà nước vì nó có tác động đối với pháp quyền của Nhà nước trong hoạt động đấu thầu nhằm để hoạt động đấu thầu diễn ra một cách hiệu quả, công bằng và minh bạch, cũng như góp phần thực hiện những mục tiêu kinh tế - xã hội của đất nước. Hiện nay, việc mua sắm công, đấu thầu hàng hoá, dịch vụ có sử dụng nguồn ngân sách nhà nước sẽ áp dụng theo quy định tại Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn. Theo đó, khi lựa chọn nhà thầu hay nhà đầu tư có rất nhiều phương thức như: một giai đoạn một túi hồ sơ, một giai đoạn hai túi hồ sơ, hai giai đoạn một túi hồ sơ,...

Với phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ được áp dụng trong các trường hợp sau: Đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn; gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp có quy mô nhỏ; chào hàng cạnh tranh đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp; chỉ định thầu đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp; mua sắm trực tiếp đối với gói thầu mua sắm hàng hóa; chỉ định thầu đối với lựa chọn nhà đầu tư. Ngoài ra, phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ là những gói thầu mua sắm hàng hóa có quy mô nhỏ mới được phép áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Những gói thầu có giá trị lớn hơn mười tỷ đồng thì sẽ phải lựa chọn phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

Bên cạnh đó, Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước trong việc thành lập Trung tâm Mua sắm tài sản công và thông tin, tư vấn tài chính thuộc Sở Tài chính để thực hiện mua sắm tập trung (MSTT) cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Nội dung MSTT chủ yếu: xe ô tô chuyên dùng; thiết bị văn phòng; trang thiết bị y tế (vật tư y tế, máy móc, thiết bị); máy điều hòa nhiệt độ; bàn ghế học sinh; máy chủ, máy trạm, máy tính và màn hình công nghiệp... Nhìn chung, quá trình tổ chức đấu thầu thông thường với MSTT khá giống nhau về quy trình tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu. Tuy nhiên, cũng gặp những khó khăn như là: nhu cầu mỗi đơn vị khác nhau, quá trình lập hồ sơ mời thầu, nguồn nhân lực, hành lang pháp lý liên quan đến quá trình đấu thầu mua sắm hàng hóa cũng có sự chông chéo dẫn đến việc áp dụng pháp luật chưa thống nhất tại mỗi đơn vị khi tham gia dự thầu.....

Xuất phát từ yêu cầu đó và thực tế về hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa ở Việt Nam nói chung và thực tiễn ở thành phố Hà Nội nói riêng, việc nghiên cứu, phân tích cơ chế quản lý đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ tại thành phố Hà Nội có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

Từ những lí do trên tác giả chọn đề tài: “***Nghiên cứu pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn tại thành phố Hà Nội***” làm đề tài nghiên cứu khoa học.

Chương 1.

TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài và để tham khảo cách tiếp cận đa phương tiện, đa ngành, tác giả đã lựa chọn, tóm lược một số công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến vấn đề đấu thầu mua sắm hàng hóa cụ thể như:

- Dưới góc độ sách chuyên khảo, sách giáo trình

”*A practical Guide to Public Procurement*” (2018) (*Hướng dẫn thực hành về mua sắm công*) của tác giả Allan S. Culte với nhà xuất bản LexisNexis Canada nội dung hiểu rõ quy trình đấu thầu mua sắm công và đưa ra những gợi ý hữu ích để phát triển các đề xuất. Bên cạnh đó cuốn sách cũng đưa ra các ví dụ cụ thể, dễ hiểu để giúp cho việc mua sắm công được dễ dàng.

”*Law and Economics of Public Procurement Reforms*” (2017) (*Luật và kinh tế của cải cách mua sắm công*) của tác giả Gustavo Piga nhà xuất bản Taylor & Francis với nội dung thu thập những đóng góp liên quan đến chi thị mới của Liên minh Châu Âu được Nghị viện EU phê duyệt năm 2014. Luật pháp và quy định phù hợp là công cụ thiết yếu để định hướng hành động của người mua sắm vì lợi ích công và tránh tham nhũng cũng như phân bổ sai nguồn lực. Các luật và quy định chung giữa các khu vực, quốc gia và châu lục có khả năng cho phép mở rộng hơn nữa thị trường và hoạt động mạo hiểm cho những người mới đến cũng như những ý tưởng mới để đáp ứng nhu cầu của công chúng.

1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước

- Dưới góc độ giáo trình, sách chuyên khảo

Đinh Đào Ánh Thủy (2018), Giáo trình “*Đấu thầu*”, trường Đại học kinh tế Quốc dân, với nội dung tập trung nghiên cứu hoạt động đấu thầu trong mua sắm với mục đích thực hiện dự án đầu tư sử dụng nguồn tiền do nhà nước quản lý. Giáo trình nhằm cung cấp cho người học các kiến thức lý thuyết cơ bản về hoạt động đấu thầu sử dụng nguồn tiền do nhà nước quản lý. Giáo trình gồm các nội dung: tổng quan về đấu thầu, kế hoạch đấu thầu của dự án đầu tư, quy trình lựa chọn đấu thầu, chuẩn bị hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ mời thầu, đấu thầu qua mạng và quản lý hoạt động đấu thầu tại Việt Nam.

Nguyễn Thế Vinh, Ths Lê Văn Tăng (2022), giáo trình “*Đấu thầu mua sắm*”, trường Học viện chính sách phát triển, với nội dung cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về đấu thầu và qua đó hình thành nền tảng kiến thức để tiếp thu các nội dung chuyên sâu về đấu thầu mua sắm hàng hóa, đấu thầu tuyển chọn tư vấn, đấu thầu xây lắp, đấu thầu dịch vụ phi tư vấn, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, đấu thầu qua mạng....

- Dưới góc độ luận án, luận văn

Nguyễn Thị Như Trang (2011), Luận văn “*Pháp luật về đấu thầu mua sắm công những vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Đại học Luật Hà Nội. Luận văn làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn áp dụng luật đấu thầu mua sắm công.

Lương Thị Thùy Linh (2013), Luận văn “*Pháp luật Việt Nam về đấu thầu mua sắm công – Hướng hoàn thiện từ kinh nghiệm của cộng hòa Pháp*”, Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã làm rõ nội dung đấu thầu mua sắm công và kinh nghiệm từ nước cộng hòa Pháp.

Nguyễn Sơn Hà (2019), Luận văn “*Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ theo pháp luật đấu thầu ở Việt Nam hiện nay*”, Học viện khoa học xã hội. Luận văn làm rõ nội dung đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ từ đó đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

Hồ Thị Huỳnh Trang (2023), Luận văn “*Pháp luật về đấu thầu qua mạng, qua thực tiễn tại tỉnh Gia Lai*” trường Đại học Luật - Đại học Huế. Luận văn phân tích làm rõ nội dung đấu thầu qua mạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật đấu thầu qua mạng tại Gia Lai.

*** Dưới góc độ hội thảo ở trong nước**

Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (27/1/2016) tổ chức Hội thảo “*Rà soát pháp luật đấu thầu Việt Nam với các cam kết về mua sắm công trong EVFTA - Kết quả rà soát và Đề xuất điều chỉnh từ góc độ lợi ích của doanh nghiệp*” đề cập đến việc pháp luật đấu thầu Việt Nam đã có các quy định phù hợp về những nội dung về minh bạch, về cạnh tranh trong trình tự, thủ tục đấu thầu. Bên cạnh đó hội thảo cũng đề xuất pháp luật đấu thầu để đảm bảo tuân thủ các nhóm cam kết gồm xây dựng văn bản để nội luật hóa các cam kết đặc thù của EVFTA cũng như các cam kết liên quan tới hệ thống đấu thầu.

Vụ khoa học và công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật (18/5/2023) tổ chức hội thảo “*Thực tiễn trong thực hiện mua sắm hàng hóa, dịch vụ để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có sử dụng ngân sách nhà nước*” với nội dung nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong mua sắm hàng hóa như: tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ tự quyết định việc mua sắm đối với nội dung mua sắm được giao khoán và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình, đồng thời phải đảm bảo chế độ hóa đơn, chứng từ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật

*** Dưới góc độ các bài báo, tạp chí**

Theo Tạp chí Kinh tế và Dự báo số 1 năm 2022, của tác giả Nguyễn Thị Nguyệt với bài viết “*Thực trạng công tác đấu thầu ở Việt Nam hiện nay và khuyến nghị*” đưa ra các nội dung: vai trò của đấu thầu trong nền kinh tế quốc dân, thực trạng công tác đấu thầu ở Việt Nam thời gian qua, và một số khuyến nghị được đưa ra.

Theo Tạp chí Công thương, số 1 tháng 1 năm 2023 của nhóm tác giả Ths. Ngô Hữu Phúc- Ths. Phạm Diệu Linh – Ths. Nguyễn Trường Giang (Trường Đại học Luật, Đại học Huế) với bài viết “*Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam trong hoạt động đấu thầu, mua sắm công*” với nội dung: lựa chọn hình thức đấu thầu, quy trình đấu thầu, cạnh tranh lành mạnh, công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu công. Bài viết phân tích thực trạng quy định pháp luật về đấu thầu, mua sắm công ở Việt Nam được thể hiện qua rất nhiều vấn đề và đề xuất khuyến nghị giúp hoàn thiện pháp luật Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đấu thầu, mua sắm.

Theo Tạp chí Công thương, số 1 tháng 1 năm 2023 của nhóm tác giả Ths. Phạm Quốc Đạt và Nguyễn Thị Bích Nhung với bài viết “*Pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ từ thực tiễn tỉnh Bình Dương*” với nội dung nghiên cứu các quy định pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ từ thực tiễn tỉnh Bình Dương sẽ góp phần quan trọng trong việc sử dụng hiệu quả và tiết kiệm được nguồn vốn đầu tư của Nhà nước.

Ngoài các công trình khoa học trên, còn nhiều tài liệu nghiên cứu, đề cập đến đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa. Các công trình đã đề cập và làm rõ các nội dung về đấu thầu mua sắm hàng hóa. Bên cạnh đó cũng có một vài công trình nghiên cứu về đấu thầu mua sắm hàng hóa thuộc chữa bệnh, thiết bị y tế hoặc về trình tự, thủ tục về đấu thầu theo phương thức một giai đoạn, hai túi hồ sơ... Vì vậy, đề tài “*Nghiên cứu pháp*

luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ và thực tiễn tại Thành phố Hà Nội” là một đề tài không trùng lặp với các đề tài trước đó đã nghiên cứu. Với sự tiếp cận, nghiên cứu trên cơ sở kế thừa những kết quả của các công trình nghiên cứu trước đó đồng thời đề tài sẽ phân tích, làm rõ những nội dung chủ yếu về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ theo quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa trên phương diện lý luận và thực tiễn thi hành tại thành phố Hà Nội.

1.3. Đánh giá các công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước mà đề tài kế thừa và những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu

Qua nghiên cứu các công trình nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đấu thầu mua sắm hàng hóa, tác giả có một số nhận xét, đánh giá như sau:

**** Những kết quả nghiên cứu mà đề tài sẽ kế thừa, phát triển***

Thứ nhất, Các công trình nghiên cứu khoa học nêu trên mang giá trị lý luận cao trong việc nghiên cứu các vấn đề về đấu thầu mua sắm hàng hóa nói chung, đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ nói riêng. Các công trình này đã cho tác giả nền tảng lý luận cơ bản để triển khai nghiên cứu cho đề tài của mình. Dựa trên nền tảng lý luận của các công trình nghiên cứu, tác giả phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận chung về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ dựa trên Luật Đấu thầu 2023

Thứ hai, Các nhà nghiên cứu đều đồng nhất cho rằng đấu thầu mua sắm hàng hóa là phương thức phổ biến hiện nay. Các công trình nghiên cứu nêu trên đều đã tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận liên quan đến các đấu thầu mua sắm hàng hóa như: khái niệm, đặc điểm của đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa. Những nghiên cứu này một phần sử dụng cho phần cơ sở lý luận để giúp cho tác giả làm sâu sắc thêm khung lý thuyết về đấu thầu mua sắm hàng hóa

Thứ ba, Các công trình nghiên cứu nêu trên nghiên cứu về thực tiễn áp dụng quy định của Luật đấu thầu đối với đấu thầu mua sắm hàng hóa nói chung, đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ nói riêng trên một địa bàn thành phố Hà Nội và nghiên cứu chuyên sâu phương thức đấu thầu một giai đoạn một túi hồ sơ được áp dụng đối thông qua việc đấu thầu mua sắm hàng hóa.

*** Những vấn đề đề tài cần tiếp tục nghiên cứu**

Trên cơ sở kế thừa, tiếp thu có chọn lọc những tri thức đã được tổng kết ở các công trình khoa học trong và ngoài nước để bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lý luận, thực tiễn về đấu thầu mua sắm hàng hóa, đề tài cần tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện các vấn đề cụ thể sau:

Thứ nhất, Đề tài nghiên cứu, làm rõ những nhận thức cơ bản về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Cụ thể: làm rõ khái niệm và đặc điểm của đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa nhằm nắm bắt được nội hàm của đấu thầu mua sắm hàng hóa để làm nền tảng cho hoạt động triển khai nghiên cứu.

Thứ hai, Đề tài xác định rõ nội dung nghiên cứu bao gồm chủ thể, trình tự, phương thức và nguyên tắc đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Thứ ba, Đề tài phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ và thực tiễn áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Bên cạnh đó, thông qua các số liệu cụ thể, đề tài cũng chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong việc đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ trên thành phố Hà Nội;

Thứ tư, Trên cơ sở đánh giá thực trạng và thực tiễn áp dụng các quy định PLHS về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ trên địa bàn thành phố Hà Nội; đề tài xác định hướng hoàn thiện và giải pháp hoàn thiện đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ cũng như giải pháp nâng cao việc đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ tại thành phố Hà Nội

Chương 2.

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

Về nội dung: dưới góc độ khoa học pháp lý, xác định thế nào là đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Trong phạm vi nội dung của đề tài là nghiên cứu các quy định của Luật Đấu thầu về mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ tác giả muốn tập trung làm rõ khái niệm, đặc điểm của đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ; phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ở Việt Nam hiện nay và thực tiễn thi hành tại Hà Nội qua đó đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ở Việt Nam trong thời gian tới.

Về không gian: đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn đối với đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ tại thành phố Hà Nội

2.2. Đối tượng nghiên cứu của đề tài

Đề tài có đối tượng nghiên cứu là: pháp luật đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn tại thành phố Hà Nội

2.3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

*** Cách tiếp cận**

Để đạt được những mục tiêu nghiên cứu, trong đề tài tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản sau đây:

- Đề tài sử dụng phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lê nin.

- Ngoài ra, đề tài còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát, diễn giải, bình luận, lập luận, đánh giá, suy luận logic, phương pháp thống kê...

*** Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:**

+ **Phương pháp phân tích và tổng hợp**

Phân tích là phân chia đối tượng nghiên cứu thành những bộ phận, những mặt, những yếu tố đơn giản hơn để phân tích, phát hiện ra bản chất, thuộc tính, quy luật của từng bộ phận của đối tượng nghiên cứu để từ đó hiểu rõ hơn đối tượng nghiên cứu.

Tổng hợp là quá trình đi ngược lại với phân tích từ kết quả phân tích những phần, bộ phận sau khi đã bóc tách để nhìn thấy được cái bao quát, cái chung từ đó tìm ra bản chất, quy luật của đối tượng nghiên cứu.

+ **Phương pháp diễn giải:** tìm ra các biểu hiện trong sự vận động của đối tượng từ những bản chất, nguyên lý, lý thuyết đã được chứng minh trước đó.

+ **Phương suy luận logic:** không chỉ quan sát sự biến động của sự vật, hiện tượng theo sự vận động của thời gian mà còn đi sâu phân tích, tổng hợp để tìm ra bản chất, quy luật bị ẩn giấu trong sự kiện, hiện tượng đó.

+ **Phương pháp thống kê:** để đưa ra các số liệu dẫn chứng chứng minh.

Các phương pháp này đều được sử dụng xuyên suốt quá trình thực hiện đề tài. Tuy nhiên, trong mỗi chương của đề tài, tác giả lại tập trung sử dụng các phương pháp khác nhau để phù hợp với nội dung nghiên cứu. Cụ thể:

+ Trong Chương 3 của đề tài, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, bình luận, lập luận, diễn giải, suy luận logic để nghiên cứu tình hình về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

+ Trong Chương 4 của đề tài, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, bình luận, lập luận, diễn giải, đánh giá, tổng hợp và phương pháp thống kê để đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa và nghiên cứu về hình thức mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

+ Trong Chương 5 của đề tài, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp bình luận, tổng hợp, suy luận logic để xác định phương hướng hoàn thiện và kiến nghị một số giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa, cũng như nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội

Chương 3.

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ

3.1. Những vấn đề lý luận về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

3.1.1. Khái niệm và đặc điểm về đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa

a) Khái niệm về đấu thầu, đấu thầu mua sắm hàng hóa

Theo Đại từ điển tiếng Việt “*Đấu thầu là một phương thức giao dịch đặc biệt trong mua sắm hàng hóa và công trình xây dựng và người bán sẽ công bố giá để người mua lựa chọn*” [tr378, 9]. Theo từ điển tiếng Việt của Nhà xuất bản Khoa học xã hội, thuật ngữ đấu thầu xuất hiện rất sớm và được định nghĩa “là tranh nhau làm một công trình kiến thiết, ai nhận với giá rẻ nhất thì được làm”. Từ điển Luật học của Viện khoa học pháp lý Bộ Tư pháp giải thích đấu thầu là “phương thức giao dịch đặc biệt, người muốn xây dựng một công trình (người gọi thầu) công bố trước các yêu cầu và điều kiện xây dựng công trình, người dự thầu công bố giá mà mình muốn nhận, người gọi thầu qua so sánh để lựa chọn nhà thầu có lợi nhất cho mình theo các điều kiện do mình đưa ra”. Đây là các khái niệm đấu thầu được sử dụng trong đời sống thường nhật theo nhận thức chung của xã hội. Dù thế các khái niệm này đã chỉ ra được những điểm cốt yếu của đấu thầu với tính cách là một công đoạn quan trọng trong hoạt động xây dựng hoặc mua bán hàng hóa hay dịch vụ.

Đấu thầu là một hình thức cạnh tranh văn minh, công bằng, minh bạch trong nền kinh tế thị trường phát triển nhằm lựa chọn nhà thầu phù hợp nhất, đáp ứng các yêu cầu kinh tế kỹ thuật của chủ đầu tư và bảo đảm hiệu quả kinh tế của một dự án đầu tư. Đấu thầu mang lại lợi ích to lớn đối với chủ đầu tư, nhà thầu và nền kinh tế quốc dân nói chung

Về nội hàm khái niệm, cơ chế đấu thầu cho phép người mua lựa chọn một hoặc một số người bán có khả năng cung ứng hàng hóa, dịch vụ mà mình có nhu cầu sao cho đạt được hiệu quả tối ưu cả về số lượng, chất lượng, giá cả và kỹ thuật, công nghệ. Theo định nghĩa của UNCITRAL tổng quát rằng: “Đấu thầu là một thuật ngữ để chỉ một quá

trình mua sắm hàng hóa, xây dựng và dịch vụ theo một cách nào đó” (theo Điều 2 Luật mẫu UNCITRAL)[tr 327, 20]. Theo Đại từ điển tiếng Việt: “Đấu thầu là một phương thức giao dịch đặc biệt trong mua sắm hàng hóa và công trình xây dựng, và người bán sẽ công bố giá để người mua lựa chọn”. Theo định nghĩa của Từ điển Luật học, thì “đấu thầu hàng hóa là một hoạt động thương mại giữa một bên là người mời thầu và bên kia là những người dự thầu để lựa chọn được nhà thầu đáp ứng được các yêu cầu về kinh tế kỹ thuật của việc mua bán hàng hóa hoặc thực hiện hạn ngạch hàng hóa trên cơ sở cạnh tranh hợp pháp giữa những người dự thầu”. Đây là các khái niệm đấu thầu được định nghĩa sử dụng trong đời sống thường nhật theo nhận thức chung của xã hội. Ở Việt Nam, đấu thầu cũng đã được định nghĩa trong một số văn bản pháp luật và được hiểu là “quá trình lựa chọn nhà thầu đáp ứng đúng yêu cầu của bên mời thầu trên cơ sở cạnh tranh giữa các nhà thầu”. Hoặc “đấu thầu là quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp; lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, dự án đầu tư có sử dụng đất trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế”. Theo quan niệm của các nhà thầu, thì đấu thầu giống như một phương thức kinh doanh mà thông qua đó nhà thầu với các điều kiện và năng lực về tài chính, kỹ thuật đáp ứng được các yêu cầu của bên mời thầu có cơ hội giành được hợp đồng thực hiện các công việc trong gói thầu. Quan điểm này thể hiện rõ tính chất của đấu thầu là việc các nhà thầu cạnh tranh công bằng với nhau trên cơ sở năng lực về tài chính cũng như kỹ thuật và uy tín thực tế của mình để được bên mời thầu chấp nhận giao gói thầu cho mình thực hiện. *Từ những khái niệm về đấu thầu cho thấy, đấu thầu là một thuật ngữ chỉ một quá trình mua sắm hàng hóa, xây lắp và dịch vụ thông qua một quá trình mang tính chuẩn hóa do bên mời thầu áp dụng để lựa chọn nhà thầu phù hợp với các chỉ tiêu bên mời thầu đưa ra thực hiện việc cung ứng hóa, xây dựng và dịch vụ.* Mua sắm hàng hóa là các hoạt động mua hàng hóa, có thể thực hiện dưới hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp, ngày nay ngoài các hình thức mua hàng hóa một cách trực tiếp theo cách thông thường ngoài ra còn có hình thức mua hàng hóa gián tiếp hoặc mua sắm trực tuyến thông qua internet. Các hoạt động mua sắm đó sẽ được ghi nhận qua các hình thức khác nhau như: hợp đồng mua bán, hóa đơn, xác nhận thanh toán....

Như vậy đấu thầu mua sắm hàng hóa là một trong những loại đấu thầu có đối tượng đấu thầu cụ thể là hàng hóa. Một trong những cơ sở để phân biệt giữa đấu thầu MSHH và đấu thầu khác ở đối tượng đấu thầu. Đối tượng đấu thầu mua sắm hàng hóa là hàng hóa, dịch vụ đáp ứng và tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Theo đó, hàng hóa gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng; hàng tiêu dùng; thuốc, vật tư y tế dùng cho các cơ sở y tế. Do đó, ***đấu thầu mua sắm hàng hóa là là hoạt động thương mại, theo đó một bên mua hàng hoá thông qua mời thầu (gọi là bên mời thầu) nhằm lựa chọn trong số các thương nhân tham gia đấu thầu (gọi là bên dự thầu) thương nhân đáp ứng tốt nhất các yêu cầu do bên mời thầu đặt ra và được lựa chọn để ký kết và thực hiện hợp đồng***

b) Đặc điểm của đấu thầu

Đấu thầu rất đa dạng và phổ biến trong nhiều nhận định về đấu thầu ở các lĩnh vực, khía cạnh khác nhau hiện nay, bên cạnh đó đấu thầu còn mang những đặc điểm riêng như:

Thứ nhất: Đấu thầu là một công việc thương mại. Trong số đó bên dự thầu là các thương nhân có đủ điều kiện và mục tiêu mà bên dự thầu nhắm đến là lợi nhuận, còn bên mời thầu là xác lập được hợp đồng mua sale hóa, dùng dịch vụ với các điều kiện tối ưu cho họ.

Thứ hai: Đấu thầu là một giai đoạn tiền hợp đồng. Công việc đấu thầu luôn gắn với quan hệ mua mua bán hóa

Thứ ba: Chủ thể tham gia quan hệ đấu thầu gồm có bên mời thầu và bên dự thầu. Trong đó:

Bên mời thầu là cơ quan, tổ chức có chuyên môn và năng lực để thực hiện các hoạt động đấu thầu, bao gồm chủ đầu tư hoặc tổ chức do chủ đầu tư quyết định thành lập hoặc lựa chọn; đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng nguồn vốn mua sắm thường xuyên; đơn vị mua sắm tập trung; cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức trực thuộc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lựa chọn. Đây là các bên có nhu cầu mua sắm hàng hóa, sử dụng dịch vụ.

Bên dự thầu là các thương nhân có năng lực cung cấp hàng hóa cho gói thầu.

Thứ tư. Hình thức pháp lý của quan hệ đấu thầu là hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu. Hồ sơ mời thầu là văn bản pháp lý do bên mời thầu lập, trong đó có đầy đủ những yêu cầu về kỹ thuật, tài chính và thương mại của hàng hóa cần mua sắm.

c) Đặc điểm của đấu thầu mua sắm hàng hóa

Đấu thầu mua sắm hàng hóa là một hoạt động thương mại nếu nó cũng có những đặc điểm chung với các hoạt động thương mại khác, đó là:

+ Hoạt động đấu thầu hàng hóa được thực hiện bởi những nhà thầu tham dự có tư cách pháp nhân;

+ Hoạt động đấu thầu được thực hiện nhằm mục đích sinh lời

+ Đối tượng của đấu thầu hàng hóa là các hàng hóa thương mại được phép lưu thông theo quy định của pháp luật;

+ Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia quan hệ đấu thầu được xác lập theo những hình thức pháp lý nhất định do pháp luật quy định.

Bên cạnh đó, đấu thầu hàng hóa trong thương mại còn có những đặc trưng cơ bản như sau:

Một là, đấu thầu mua sắm hàng hóa trong thương mại luôn gắn liền với quan hệ mua bán hàng hóa trong thương mại. Đấu thầu chỉ được tổ chức khi một bên chủ thể có nhu cầu mua sắm hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ với mục đích lựa chọn người cung cấp hàng hóa tốt nhất theo yêu cầu. Kết quả đấu thầu sẽ là cơ sở để các bên thương thảo hợp đồng mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ thương mại, trong đó nội dung hợp đồng bao gồm cả những chi tiết của hồ sơ dự thầu. Vì thế, thực chất, đấu thầu hàng hóa, dịch vụ chỉ là giai đoạn tiền hợp đồng thương mại chứ không hẳn là một hoạt động thương mại độc lập.

Hai là, các bên trong quan hệ đấu thầu hàng hóa cũng chính là bên mua và bên bán hàng hóa. Bên mời thầu có nhu cầu mua sắm hàng hóa, sử dụng dịch vụ, còn bên dự thầu là thương nhân có năng lực cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho gói thầu. Nếu đấu thầu thành công, các bên ký kết được hợp đồng, thì bên mời thầu sẽ trở thành bên mua, bên mời thầu sẽ trở thành bên bán trong quan hệ mua bán hàng hóa, dịch vụ thương mại.

Ba là, đấu thầu hàng hóa là một quá trình mua bán hàng hóa luôn sự tham gia của một bên mời thầu và nhiều nhà thầu.

Sở dĩ có đặc điểm này là vì xuất phát từ bản chất của đấu thầu là phương thức để giúp người mua lựa chọn người bán nên trong mỗi gói thầu phải tạo ra sự cạnh tranh càng lớn càng tốt giữa những người có năng lực bán hàng, thông qua đó, người mua có thể lựa chọn được người bán tốt nhất.

Bốn là, đấu thầu mua sắm hàng hóa được thực hiện dưới hình thức pháp lý là hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu.

Hồ sơ mời thầu là văn bản do bên mời thầu lập ra, trong đó thể hiện đầy đủ những yêu cầu về mặt tài chính, thương mại... của hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm, sử dụng và những điều kiện khác của gói thầu. Căn cứ vào hồ sơ dự thầu, bên mời thầu xem xét, lựa chọn người thắng cuộc để ký kết hợp đồng. Những hồ sơ này chính là những căn cứ pháp lý làm xác lập, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ giữa các bên trong quan hệ đấu thầu hàng hóa, dịch vụ.

Năm là, đấu thầu mua sắm hàng hóa là một quá trình gồm nhiều giai đoạn.

Muốn tiến hành hoạt động đấu thầu, các bên phải thực hiện qua nhiều giai đoạn mời thầu, dự thầu, mở thầu, xét thầu, xếp hàng và lựa chọn nhà thầu, công bố kết quả đấu thầu đến ký kết hợp đồng. Mỗi giai đoạn của quá trình đấu thầu hướng tới một mục tiêu khác nhau nhưng giữa chúng vẫn có mối liên hệ mật thiết, gắn bó.

3.1.2. Khái niệm và đặc điểm của đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

a) Khái niệm đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Trong đấu thầu, túi hồ sơ được hiểu là túi để đựng các tài liệu của hồ sơ đấu thầu. Theo đó, phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ là phương thức đấu thầu mà các nhà thầu chuẩn bị các đề xuất (kỹ thuật và tài chính) một lần và nộp cùng một thời điểm trong cùng một túi hồ sơ.

Phương thức đấu thầu một giai đoạn một túi hồ sơ là phương thức đấu thầu được áp dụng đối với những gói thầu mua sắm tài sản nhà nước theo hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp có quy mô nhỏ, gói thầu chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp. Chuẩn bị đấu thầu cho một gói thầu được tiến hành sau khi kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án được phê duyệt hoặc sau khi những gói thầu có liên quan đã được

thực hiện xong Các công việc của giai đoạn này bao gồm: chuẩn bị nhân sự cho việc tổ chức đấu thầu xác định danh sách ngăn xây dựng HSMT... Sau khi kết thúc bước này, bên mời thầu phải đạt được các mục tiêu sau: hình thành được tổ chuyên gia có đủ năng lực và điều kiện để tổ chức đấu thầu xác định những nhà thầu được tham gia đấu thầu (trong trường hợp cần thiết, hoàn thiện HSMT và sẵn sàng cho việc phát hành HSMT)

Công tác chuẩn bị nhân sự trong quá trình đấu thầu là việc chủ đầu tư lựa chọn bên mời thầu bên mời thầu lựa chọn cá nhân, tổ chức có đủ năng lực, điều kiện để trực tiếp tham gia vào quá trình tổ chức đấu thầu Theo quy định luật đấu thầu bên mời thầu được hiểu là cơ quan, tổ chức có chuyên môn và năng lực để thực hiện các hoạt động đấu thầu Tùy thuộc vào chức năng nhiệm vụ quyền hạn mà chủ đầu tư sẽ giao cho một cơ quan, tổ chức làm bên mời thầu cho gói thầu của mình

Nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức được giao làm bên mời thầu là chuẩn bị lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu đánh giá hồ sơ dự thầu thành lập tổ chuyên gia, trình duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu kết quả lựa chọn danh sách ngăn thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật Thông thường, chủ đầu tư sẽ lựa chọn bên mời thầu là một bộ phận chuyên trách làm công tác đấu thầu sẵn có trong cơ cấu tổ chức của chủ đầu tư hoặc các cơ quan tổ chức thuộc sự quản lý của chủ đầu tư, hoặc lựa chọn bên mời thầu là tổ chức tư vấn đấu thầu chuyên nghiệp, hoặc bên mời thầu được hình thành từ các cá nhân có đủ điều kiện năng lực của chủ đầu tư Tuy nhiên một số trường hợp nhất định chủ đầu tư có thể đồng thời là bên mời thầu Sau khi đã hình thành bên mời thầu công tác chuẩn bị nhân sự mà bên mời thầu cần thực hiện là lựa chọn cá nhân có đủ điều kiện kinh nghiệm để thành lập tổ chuyên gia cho gói thầu cần tổ chức đấu thầu Tổ chuyên gia trong quá trình tổ chức đấu thầu bao gồm các cá nhân có năng lực, kinh nghiệm được bên mời thầu thành lập để thực hiện nhiệm vụ đánh giá hồ sơ dự thầu và các công việc khác trong quá trình lựa chọn nhà thầu

Đối với những gói thầu có yêu cầu kỹ thuật phức tạp hoặc có quy mô lớn thì cần thiết áp dụng việc sơ tuyển nhà thầu Sơ tuyển nhà thầu là việc lựa chọn những nhà thầu có đủ năng lực để tham gia đấu thầu Việc sơ tuyển nhà thầu được áp dụng đối với gói

thầu đấu thầu rộng rãi hoặc đấu thầu hạn chế. Đối với các hình thức đấu thầu khác, việc sơ tuyển không được thực hiện Quy trình tổ chức sơ tuyển nhà thầu bao gồm: chuẩn bị hồ sơ mời sơ tuyển thông báo mời sơ tuyển phát hành h mời sơ tuyển nhận hồ sơ dự sơ tuyển của các nhà thầu đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, thông báo kết quả sơ tuyển Kết thúc việc sơ tuyển nhà thầu bên mời thầu sẽ lựa chọn được những nhà thầu có năng lực đáp ứng yêu cầu của gói thầu để tiến hành tổ chức đấu thầu ở các bước tiếp theo.

Đối với gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu hạn chế, bên mời thầu xác định, lập danh sách ngắn các nhà thầu có khả năng thực hiện gói thầu và có mong muốn tham gia đấu thầu Số lượng các nhà thầu trong danh sách ngắn tối thiểu là ba nhà thầu Đối với những gói thầu có yêu cầu phức tạp về kỹ thuật hoặc có giá trị lớn để xác định xem nhà thầu có đủ năng lực thực hiện vào danh sách ngắn hay không bên mời thầu cần thu thập càng nhiều thông tin càng tốt về nhà thầu để tổng hợp và lựa chọn khác với hình thức sơ tuyển việc xác định nhà thầu đưa vào danh sách ngắn đối với đấu thầu hạn chế chủ yếu dựa vào nhận định chủ quan của bên mời thầu thông qua việc thu thập, nắm bắt thông tin của nhà thầu mà không dựa trên kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển như đối với hình thức sơ tuyển Sau khi danh sách ngắn được phê duyệt, để đảm bảo tính công khai, minh bạch của công tác đấu thầu bên mời thầu cần đăng tải công khai danh sách ngắn trước khi phát hành HSMT.

Như vậy, ***Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ được hiểu là một phương thức đấu thầu thực hiện theo các hình thức đấu thầu khác nhau giữa các chủ thể tham gia đấu thầu. Trong đó quy định về các nguyên tắc đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, ký kết, thực hiện hợp đồng, quyền, nghĩa vụ các bên và giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa theo quy định của pháp luật về đấu thầu.***

b) ***Đặc điểm đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ***

Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ mang đặc điểm chung của đấu thầu, đồng thời có những đặc điểm riêng. Cụ thể:

Một là, Về phạm vi áp dụng đấu thầu: Phương thức đấu thầu một giai đoạn một túi hồ sơ là hình thức đấu thầu mà các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu trong cùng một túi hồ sơ,

bao gồm cả đề xuất kỹ thuật và giá. Phương thức này giúp đơn giản hóa quy trình và tiết kiệm thời gian cho cả bên mời thầu và nhà thầu

Phương thức này thường được áp dụng cho các gói thầu có giá trị nhỏ hoặc trung bình, những gói thầu không yêu cầu quá phức tạp trong tiêu chí kỹ thuật. Cụ thể:

- Gói thầu mua sắm hàng hóa thông thường.
- Dự án có thời gian thực hiện ngắn.
- Các gói thầu không yêu cầu tính toán, đánh giá quá nhiều về kỹ thuật.

Hai là, Về hồ sơ: phương thức đấu thầu MSHH một giai đoạn một túi hồ sơ thì nhà thầu, nhà đầu tư nộp hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất gồm đề xuất về kỹ thuật và đề xuất về tài chính theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu (một túi)

Ba là, việc mở thầu: Mở thầu là việc tổ chức mở hồ sơ dự thầu tại thời điểm đã được ấn định hoặc trong trường hợp không có thời điểm được ấn định trước thì thời điểm mở thầu là ngay sau khi đóng thầu. Thời điểm đóng thầu là thời điểm hết hạn nhận hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Việc mở thầu trong đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ được tiến hành theo phương thức: công khai và bắt đầu ngay trong thời hạn 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu.

3.1.3. Vai trò của đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ có nhiều vai trò quan trọng trong quản lý và thực hiện các dự án mua sắm. Dưới đây là một số vai trò chính:

Một là: Tăng tính minh bạch

Việc công khai thông tin: Phương thức này giúp công khai hóa quy trình đấu thầu, từ thông báo mời thầu đến việc mở thầu, đảm bảo rằng tất cả các bên liên quan đều có thông tin đầy đủ.

Giảm thiểu gian lận: Với quy trình rõ ràng và minh bạch, nguy cơ gian lận và tham nhũng được giảm thiểu.

Hai là: Đảm bảo cạnh tranh công bằng

Tạo điều kiện cho nhiều nhà thầu tham gia: Mọi nhà thầu đều có cơ hội nộp hồ sơ dự thầu mà không bị rào cản phức tạp.

Lựa chọn dựa trên tiêu chí rõ ràng: Nhà thầu được đánh giá dựa trên các tiêu chí kỹ thuật và giá cả đã công bố, đảm bảo sự công bằng trong lựa chọn.

Ba là: Tối ưu hóa chi phí

Cạnh tranh về giá: Các nhà thầu sẽ cạnh tranh với nhau để đưa ra giá thầu tốt nhất, giúp bên mua sắm tiết kiệm chi phí.

Lựa chọn nhà thầu có giá trị tốt nhất: Không chỉ dựa vào giá thấp nhất mà còn xét đến chất lượng và khả năng cung cấp.

Bốn là: Cải thiện chất lượng hàng hóa và dịch vụ

Khuyến khích cải tiến kỹ thuật: Nhà thầu sẽ có động lực để cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ của họ để cạnh tranh tốt hơn.

Tiêu chuẩn hóa yêu cầu kỹ thuật: Đưa ra các yêu cầu kỹ thuật rõ ràng trong hồ sơ mời thầu giúp đảm bảo rằng hàng hóa đáp ứng được tiêu chuẩn cần thiết.

Năm là: Rút ngắn thời gian thực hiện

Quy trình đơn giản: Với một túi hồ sơ, quy trình đấu thầu trở nên nhanh chóng và gọn gàng hơn, giảm thiểu thời gian chờ đợi cho cả bên mời thầu và nhà thầu.

Giảm bớt khối lượng công việc: Nhà thầu không cần phải chuẩn bị nhiều hồ sơ phức tạp, tiết kiệm thời gian và nguồn lực.

Sáu là: Nâng cao uy tín của bên mời thầu

Thể hiện trách nhiệm và chuyên nghiệp: Việc thực hiện đấu thầu một cách công khai và minh bạch giúp nâng cao hình ảnh và uy tín của tổ chức mời thầu.

Tạo dựng niềm tin: Các nhà thầu và bên liên quan sẽ tin tưởng hơn vào quy trình mua sắm, từ đó tạo điều kiện cho sự hợp tác lâu dài.

Phương thức đấu thầu mua sắm hàng hóa theo hình thức một giai đoạn một túi hồ sơ không chỉ giúp tăng tính minh bạch và công bằng mà còn cải thiện chất lượng và hiệu quả trong việc thực hiện các dự án mua sắm. Đó là một công cụ quan trọng trong quản lý tài chính công và phát triển bền vững.

3.2. Pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

3.2.1. Khái niệm và nguyên tắc của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

a) Khái niệm pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Theo Quy định mẫu về đấu thầu mua sắm hàng hóa của Liên Hợp quốc (UNCITRAL), thì "Procurement" được hiểu là sự giành được hàng hóa, công trình hay dịch vụ nào đó (Điều 2, khoản a) [tr3,20]. Theo đó, hàng hóa được hiểu: *“tất cả các vật thể mô tả được bao gồm cả nguyên vật liệu thô, sản phẩm, các thiết bị, các vật thể định hình hoặc dưới dạng lỏng, điện và dịch vụ phụ đi kèm hàng hóa nhưng có giá trị thấp hơn hàng hóa (bao gồm: các loại hàng hóa khác theo quy định của từng nước)”* (Điều 2, khoản c).

Theo Từ điển tiếng Việt (do Viện Ngôn ngữ biên soạn năm 1998) thì "đấu thầu" là việc "đọc công khai, ai nhận làm, nhận bán với điều kiện tốt nhất thì được giao cho làm hoặc được bán hàng". Còn theo quy định của WB thì các từ "bid" và "tender" (trong tiếng Anh) đều có nghĩa như nhau là "đấu thầu"[tr 377,9].

Theo hiểu biết chung, đấu thầu mua sắm hàng hóa là quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng mua sắm hàng hóa trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế. Đây cũng là cách tiếp cận của Luật đấu thầu số 43/2013/QH12 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Việt Nam (Điều 4, khoản 12). Tuy nhiên, Luật Đấu thầu sửa đổi, bổ sung năm 2023 đã được mở rộng hơn về khái niệm đấu thầu hay được hiểu là đấu thầu mua sắm hàng hóa “Đấu thầu là quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết, thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, lựa chọn nhà đầu tư để ký kết, thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình” (Điều 4 khoản 8) [tr67,16].

Theo đó, có thể khẳng định rằng, đấu thầu mua sắm hàng hóa với những quy định chặt chẽ của nó là thực sự cần thiết và đã phát huy được nhiều lợi ích đối với nhà thầu, chủ đầu tư, nhà tài trợ và Chính phủ của nước được hưởng lợi. Điều này cũng một lần nữa được khẳng định trong lời nói đầu của Quy định mẫu về đấu thầu mua sắm hàng hóa của Liên Hợp quốc (UNCITRAL) về mục đích vai trò của luật đấu thầu mua sắm hàng hóa [UNCITRAL] [tr388, 20].

Đấu thầu hàng hóa cũng được quy định tại Luật Thương Mại 2005, theo đó: “Đấu thầu hàng hoá, dịch vụ là hoạt động thương mại, theo đó một bên mua hàng hoá, dịch

vụ thông qua mời thầu (gọi là bên mời thầu) nhằm lựa chọn trong số các thương nhân tham gia đấu thầu (gọi là bên dự thầu) thương nhân đáp ứng tốt nhất các yêu cầu do bên mời thầu đặt ra và được lựa chọn để ký kết và thực hiện hợp đồng (gọi là bên trúng thầu).” (Khoản 1 Điều 214) [18].

Đấu thầu mua sắm hàng hóa là một trong những loại đấu thầu có đối tượng đấu thầu cụ thể là hàng hóa. Một trong những cơ sở để phân biệt giữa đấu thầu mua sắm hàng hóa và đấu thầu khác ở đối tượng đấu thầu. Đối tượng đấu thầu mua sắm hàng hóa là hàng hóa đáp ứng và tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Theo đó, hàng hóa gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng; sản phẩm; phương tiện; hàng tiêu dùng; thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; phần mềm thương mại (Khoản 17 Điều 4 LTM 2005).

Hệ thống các văn bản pháp luật về đấu thầu, đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ ngày càng được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đấu thầu. Những quy định của pháp luật đã góp phần tạo ra sự môi trường đấu thầu bình đẳng, lành mạnh nhằm đảm bảo lợi ích của các chủ thể, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp. Tuy nhiên, mặc dù đã có nhiều văn bản có giá trị luật, các văn bản giá trị dưới luật điều chỉnh hoạt động đấu thầu nói chung, đấu thầu MSHH nói riêng nhưng vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập trên phương diện lý luận và thực tiễn thi hành. Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả của các hoạt động đấu thầu nói chung, đấu thầu MSHH nói riêng, tác động xấu trong việc bảo vệ lợi ích của các chủ thể tham gia.

Hiện nay, việc điều chỉnh hoạt động đấu thầu nói chung, đấu thầu MSHH nói riêng bởi các nguồn luật khác nhau, như: Hệ thống pháp luật quốc tế, Hệ thống pháp luật quốc gia. Những thói quen, tập quán trong đấu thầu quốc tế. Tất cả các loại nguồn của pháp luật điều chỉnh về đấu thầu mua sắm hàng hóa nêu trên là các căn cứ được các chủ thể có thẩm quyền sử dụng làm cơ sở để xây dựng, ban hành, giải thích pháp luật cũng như để tiến hành áp dụng vào việc giải quyết các vụ việc pháp lý cụ thể xảy ra trong thực tế thi hành, áp dụng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa và trình tự thủ tục đấu thầu mua sắm hàng hóa nói riêng. Tuy nhiên, việc áp dụng nguồn luật điều chỉnh hoạt động đấu thầu, đấu thầu MSHH phải tuân thủ theo các nguyên tắc nhất định. Sự áp dụng đầy đủ, chính xác các nguyên tắc trong hoạt động đấu thầu, đấu thầu MSHH góp phần nâng

cao hiệu quả trong đấu thầu cũng như trong quá trình giải quyết tranh chấp phát sinh từ hoạt động đấu thầu.

Pháp luật về đấu thầu, đấu thầu MSHH là hệ thống các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội về tổ chức hoạt động đấu thầu, trong đó có các quan hệ xã hội về đấu thầu theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Các quan hệ xã hội về hoạt động đấu thầu phát sinh trực tiếp từ quá trình tạo lập, duy trì, thay đổi và kết thúc hoạt động đấu thầu (mời thầu, hình thức, phương thức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu, ký kết hợp đồng,...). Trong đó, pháp luật về đấu thầu, đấu thầu MSHH là bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống pháp luật về thương mại, đầu tư.

Pháp luật về đấu thầu MSHH là các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh về tổ chức, hoạt động đấu thầu của các chủ thể có thẩm quyền, trong đó có hoạt động đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Như vậy, *pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ là hệ thống các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận nhằm điều chỉnh các quan hệ trong lĩnh vực đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, các nhân và các chủ thể khác.*

b) Nguyên tắc pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa một giai đoạn một túi hồ sơ

Một là: nguyên tắc khách quan, minh bạch

Nguyên tắc khách quan và minh bạch trong pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là những yếu tố quan trọng giúp đảm bảo tính công bằng, hiệu quả và chính xác trong quy trình đấu thầu. Đây là nguyên tắc chung và cơ bản nhất của đấu thầu mua sắm hàng hóa. Nguyên tắc này xuất phát từ đòi hỏi đấu thầu phải công bằng. Chỉ có sự khách quan, minh bạch mới tạo lập được sự công bằng, bình đẳng cho các nhà thầu. Nội dung của nguyên tắc này là trong đấu thầu mua sắm hàng hóa quốc gia hoặc quốc tế, việc đánh giá thầu phải tuân theo quy định của luật pháp, phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá, thang điểm... đã được thống nhất áp dụng và chỉ ra trong hồ sơ mời thầu. Việc tuân thủ các nguyên tắc này không chỉ giúp đảm

bảo tính công bằng và minh bạch trong đấu thầu mà còn tạo dựng lòng tin giữa các nhà thầu và đơn vị tổ chức, từ đó nâng cao hiệu quả của công tác mua sắm hàng hóa.

Hai là: Nguyên tắc thống nhất

Nguyên tắc thống nhất trong pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là một yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả trong quy trình đấu thầu. Đồng bộ trong quy định pháp luật: tất cả các quy định liên quan đến đấu thầu cần được quy định rõ ràng và thống nhất trong các văn bản pháp luật, tránh việc áp dụng các quy định khác

nhau cho cùng một tình huống. Tính nhất quán: Các quy định pháp luật phải nhất quán trong mọi giai đoạn của quá trình đấu thầu, từ khâu chuẩn bị hồ sơ mời thầu đến khâu đánh giá và quyết định kết quả

Pháp luật quốc gia và quy định của các tổ chức quốc tế về mua sắm hàng hóa quy định rất chặt chẽ rằng các tiêu chuẩn, thang điểm, ưu tiên, chào giá... phải đảm bảo thống nhất trong suốt quá trình đấu thầu. Đây là nguyên tắc đảm bảo cho sự công bằng trong đấu thầu. Để đảm bảo cho nguyên tắc này được thực hiện nghiêm túc, pháp luật quốc gia và quy định của các tổ chức quốc tế yêu cầu chủ đầu tư chỉ thực hiện các bước đấu thầu quốc tế sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt một số bước như kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu...

Ba là: Chia các gói thầu phù hợp với tính chất, quy mô Dự án mua sắm hàng hóa:

Theo quy định của pháp luật quốc gia và quy định của các tổ chức quốc tế thì quy mô gói thầu và phạm vi hợp đồng sẽ tùy thuộc vào độ lớn, tính chất và địa điểm thực hiện dự án. Mục đích của nguyên tắc này là tạo ra sự cạnh tranh tối đa, thu hút được nhiều nhà thầu tham gia và tăng cường khả năng quản lý của chủ đầu tư và nhà tài trợ (nếu có). Việc phân chia gói thầu phải hợp lý về các hạng mục trong gói thầu cũng như độ lớn và độ phức tạp của nó.

Bốn là: - Thông báo phù hợp, công khai

Để tăng tính cạnh tranh giữa các nhà thầu cũng như hạn chế tiêu cực, tất cả các gói thầu mua sắm hàng hóa đều phải được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng hàng ngày của quốc gia để các nhà thầu có cơ hội như nhau về thông tin. Thời gian thông báo và số lần thông báo cũng được quy định cụ thể để đạt mục đích của nguyên tắc là thu hút nhiều nhà thầu có tiềm năng tham gia. Đồng thời, thời gian chuẩn

bị thầu cũng phải là thời gian hợp lý để các nhà thầu có khả năng chuẩn bị hồ sơ thầu một cách đầy đủ và tốt nhất.

Năm là - Nguyên tắc bảo đảm cạnh tranh và không phân biệt đối xử

Pháp luật quốc gia và quy định của các tổ chức quốc tế khuyến khích bên mời thầu tạo điều kiện để có nhiều nhà thầu tiềm năng tiếp cận, tìm hiểu hồ sơ mời thầu thông qua việc quảng cáo và bán hồ sơ mời thầu. Ngân hàng yêu cầu việc quảng cáo phải được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng trong một thời gian nhất định. Mức bán hồ sơ thầu không khuyến khích báo giá quá cao. Việc làm rõ hồ sơ mời thầu cũng phải được gửi tới tất cả các nhà thầu đã mua hồ sơ thầu. Như vậy sẽ đảm bảo được tính công bằng đối với tất cả nhà thầu.

Sáu là - Nguyên tắc trung lập

Ngoài các thông tin, hướng dẫn đã cung cấp trong hồ sơ mời thầu, sẽ không có bất kỳ thông tin không chính thức nào của bên mời thầu chuyển cho nhà thầu. Trong trường hợp cần giải thích, làm rõ, sửa đổi hồ sơ mời thầu thì phải được lập bằng văn bản gửi cho tất cả nhà thầu và phải thông qua tư vấn trung gian. Tuân thủ nguyên tắc trung lập không chỉ giúp bảo đảm tính công bằng và khách quan trong đấu thầu mà còn tạo dựng lòng tin từ các nhà thầu, nâng cao hiệu quả của công tác mua sắm hàng hóa.

Bảy là - Nguyên tắc bảo đảm về hình thức của hồ sơ đấu thầu: Đấu thầu mua sắm hàng hóa là biện pháp mua sắm hàng hóa đòi hỏi tuân thủ nghiêm ngặt về hình thức. Bất kỳ sự không tuân thủ nào của nhà thầu đối với những quy định trong phần hướng dẫn nhà thầu và bảng dữ liệu thầu thì hồ sơ thầu đó bị coi là phạm quy và bị loại. Tuân thủ nguyên tắc này, nhà thầu phải: đảm bảo hồ sơ bằng văn bản; nộp không muộn hơn thời hạn đã quy định tại một địa điểm nhất định; việc gia hạn hiệu lực hồ sơ thầu hoặc bảo lãnh phải được thực hiện bằng văn bản với chữ ký của người có thẩm quyền hoặc được ủy quyền hợp pháp; số lượng hồ sơ bản gốc và bản copy phải đúng như hướng dẫn; tuyên bố chào hàng phải chấp nhận vô điều kiện các điều khoản của hợp đồng mẫu và giá chào thầu phải là cố định; việc thương thảo và mở thầu công khai đều phải được lập biên bản có chữ ký đầy đủ của các bên tham gia... Nguyên tắc hình thức có giá trị rất quan trọng đối với tất cả nhà thầu và phải được xem xét và áp dụng theo phần hướng dẫn trong hồ sơ mời thầu.

Tám là- Nguyên tắc bảo mật thông tin trong quá trình đấu thầu: Bảo mật là yêu cầu rất quan trọng trong quá trình đấu thầu. Nó có tính quyết định và ảnh hưởng đến việc trúng thầu. Do vậy, nguyên tắc này được nêu rõ trong pháp luật quốc gia và quy định của các tổ chức quốc tế. Việc bảo mật phải được thực hiện từ khâu lập kế hoạch mua sắm và đặc biệt là quá trình xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa. Trong quá trình đánh giá thầu, công tác bảo mật càng được quy định chặt chẽ hơn. Bất kỳ sự liên hệ hay cố gắng nào của nhà thầu nhằm gây ảnh hưởng đến quá trình này sẽ dẫn đến nhà thầu bị loại và có thể bị áp dụng các chế tài pháp lý. Việc tuân thủ nguyên tắc bảo mật thông tin không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi của các nhà thầu mà còn tăng cường lòng tin vào quy trình đấu thầu, từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác mua sắm hàng hóa.

Chín là - Nguyên tắc bảo lãnh, bảo hành và bảo hiểm thích đáng: Việc cam kết quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng đấu thầu là điều bắt buộc, buộc các bên tham gia cần phải nỗ lực thực hiện trách nhiệm của mình, tuy nhiên trong quá trình đấu thầu có thể xảy ra những nguyên nhân khác quan hay chủ quan mà có thể có những sự cố như bên dự thầu rút hồ sơ dự thầu, bên trúng thầu không thực hiện hợp đồng... làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bên tham gia. Do đó pháp luật quốc gia và quy định về mua sắm hàng hóa của các tổ chức quốc tế đều quy định cụ thể về vấn đề bảo lãnh, bảo đảm đảm, bảo hành trong đấu thầu. Việc bảo lãnh có thể bằng tiền hay bằng xác nhận của một ngân hàng có uy tín dưới hình thức ký quỹ. Bên mời thầu còn phải mua bảo hiểm cho các hàng hóa của mình. Nguyên tắc này bảo đảm cho bên dự thầu nỗ lực thực hiện trách nhiệm của mình và bên mời thầu tránh khỏi những rủi ro. Nguyên tắc bảo lãnh, bảo hành và bảo hiểm trong pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là các yếu tố quan trọng giúp bảo vệ quyền lợi của các bên tham gia và đảm bảo tính an toàn, hiệu quả trong quá trình thực hiện hợp đồng

3.2.2. Nội dung của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

a) Về chủ thể tham gia đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Trong quy trình đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, có các chủ thể tham gia chính sau đây:

Thứ nhất: Bên mời thầu: Là tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu mua sắm hàng hóa, có trách nhiệm tổ chức đấu thầu. Bên mời thầu có vai trò: Soạn thảo hồ sơ mời thầu (HSMT), công bố thông tin về gói thầu, tiếp nhận hồ sơ dự thầu từ các nhà thầu, Đánh giá và lựa chọn nhà thầu trúng thầu, Ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu.

Thứ hai: Nhà thầu là tổ chức hoặc cá nhân tham gia đấu thầu, cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bên mời thầu. Trong đó nhà thầu có vai trò: Chuẩn bị và nộp hồ sơ dự thầu trong thời gian quy định, đảm bảo hồ sơ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật và giá cả, tham gia vào quá trình mở thầu và giải trình (nếu cần), thực hiện hợp đồng khi được chọn làm nhà thầu trúng thầu.

Thứ ba: Tổ chức tư vấn (nếu có): Là tổ chức hoặc cá nhân được bên mời thầu thuê để hỗ trợ trong quy trình đấu thầu. Với vai trò: hỗ trợ soạn thảo hồ sơ mời thầu, tư vấn về quy trình và tiêu chí đánh giá, giám sát và đảm bảo tính minh bạch trong quy trình đấu thầu.

Thứ tư: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Là các cơ quan chức năng, tổ chức quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động đấu thầu. Có vai trò: giám sát việc thực hiện đấu thầu để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, xem xét và phê duyệt các quyết định liên quan đến đấu thầu (nếu cần).

Thứ năm: Các bên liên quan khác Bao gồm các tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án mua sắm nhưng không trực tiếp tham gia đấu thầu.... Thì có vai trò: Có thể bao gồm các tổ chức giám sát, các chuyên gia kỹ thuật, hoặc các bên liên quan trong cộng đồng, theo dõi quy trình đấu thầu và phản hồi về tính minh bạch, công bằng của quá trình.

Như vậy, các chủ thể tham gia đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch và công bằng của quy trình. Mỗi chủ thể đều có trách nhiệm riêng và cần phối hợp chặt chẽ để đạt được kết quả tốt nhất cho dự án mua sắm.

b) Về phương thức đấu thầu mua sắm hàng hóa một giai đoạn, một túi hồ sơ:
Phương thức đấu thầu một giai đoạn, một túi hồ sơ là hình thức tổ chức đấu thầu trong đó nhà thầu nộp toàn bộ hồ sơ dự thầu (bao gồm cả phần kỹ thuật và giá) trong cùng một túi hồ sơ. Một giai đoạn là tất cả các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu trong một lần. Một túi hồ sơ là hồ sơ dự thầu bao gồm cả phần đề xuất kỹ thuật và tài chính trong một tập

hồ sơ duy nhất. Phương thức này thường được áp dụng cho các gói thầu có giá trị nhỏ hoặc trung bình, hoặc các gói thầu không có yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

c) Về trình tự, thủ tục đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ: Đấu thầu nói chung và đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ nói riêng đã trở thành một hoạt động rất phổ biến trên nền kinh tế thị trường hiện nay. Quy trình thủ tục đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ gồm nhiều giai đoạn khác nhau, như: chuẩn bị lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu...

d) Về hợp đồng đấu thầu và bảo đảm thực hiện hợp đồng với nhà đầu tư trúng thầu được lựa chọn trong các nhà thầu. Sau khi được xem xét, đề nghị trúng thầu, các bên phải tiến hành thương thảo và ký hợp đồng nhằm thực hiện gói thầu theo quy định của pháp luật và sự thỏa thuận, thống nhất giữa các bên.

e) Về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của các bên đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Các bên tham gia quan hệ đấu thầu phải có trách nhiệm trong việc tôn trọng quy định của pháp luật và sự thỏa thuận về các vấn đề liên quan đến hoạt động đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ. Việc thống nhất và tuân thủ pháp luật về đấu thầu nhằm hướng tới và bảo đảm hoạt động đấu thầu minh bạch, hiệu quả. Ví dụ, trong quá trình đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ, nghiêm cấm các bên không được thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, như: hối lộ, thông thầu... Vì vậy quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của bên mời thầu và nhà thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ rất quan trọng để đảm bảo tính minh bạch và công bằng. Mỗi bên đều có vai trò và trách nhiệm riêng, và việc tuân thủ các quy định này sẽ góp phần vào thành công của quy trình đấu thầu.

3.3. Sự cần thiết của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Việc ban hành và thực hiện Luật Đấu thầu cùng với các Luật có liên quan đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng điều chỉnh hoạt động mua sắm, quản lý sử dụng vốn, tài sản của nhà nước phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, bảo đảm yêu cầu công khai, minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả kinh tế trong hoạt động đấu thầu, tạo niềm tin cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai hoạt động đấu thầu. Đặc biệt các quy định về đấu

thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ cần được rõ ràng, minh bạch.

Một là, tiếp tục tạo dựng khung pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất về đấu thầu, mua sắm sử dụng nguồn vốn nhà nước; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật; nâng cao tính cạnh tranh, công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế trong hoạt động đấu thầu.

Hai là, đơn giản hóa thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; tránh thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản nhà nước; phòng chống, ngăn chặn tình trạng tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động đấu thầu.

Ba là, xây dựng cơ chế lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư phù hợp để hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp trong nước, hoạt động mua sắm các sản phẩm đổi mới sáng tạo, mua sắm xanh nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu thầu và cơ chế kiểm tra, giám sát, giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu.

Luật đã quy định cụ thể mối quan hệ cũng như nguyên tắc áp dụng Luật Đấu thầu, pháp luật có liên quan, điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

Đồng thời, Luật đã có quy định nhằm nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong việc lựa chọn nhà thầu trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình đối với hoạt động mua sắm sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước;

Kết luận Chương 3

Với sự phát triển đa dạng và yêu cầu minh bạch của nền kinh tế thị trường, đấu thầu ngày càng trở thành biện pháp, phương thức và công cụ hữu hiệu được áp dụng rộng rãi trên toàn thế giới. Đấu thầu không chỉ được Nhà nước áp dụng, mà được rất nhiều tổ chức phi Chính phủ, tổ chức liên Chính phủ, tổ chức nhân đạo, chính trị - xã hội và rất nhiều cá nhân quan tâm tìm hiểu và áp dụng. Đấu thầu mang lại lợi ích to lớn đối với chủ đầu tư, nhà thầu và nền kinh tế quốc dân nói chung; góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về đầu tư và xây dựng, hạn chế và loại trừ được tình trạng thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng cơ bản nói riêng và toàn nền kinh tế nói chung; tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng và lành mạnh giữa các đơn vị xây dựng. Đây là động lực to lớn thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp xây dựng nước ta và tạo điều kiện ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ xây dựng, từng bước hội nhập với khu vực và thế giới. Chương 1 đã khái quát được khái niệm và đặc điểm của đấu thầu mua sắm hàng hoá theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, bằng những nghiên cứu về những Quy định đấu thầu quốc tế của WB, ADB hay Quy định mẫu về đấu thầu mua sắm hàng hoá của Liên Hợp quốc (UNCITRAL); căn cứ vào hệ thống pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hoá một giai đoạn, một túi hồ sơ để hệ thống hoá những nguyên tắc cơ bản, quan trọng và cấu trúc của pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hoá một giai đoạn, một túi hồ sơ. Thông qua những vấn đề lý luận chung về đấu thầu và pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hoá theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, đi sâu và tập trung vào khái niệm cũng như đặc điểm của phương thức đấu thầu một giai đoạn, một túi hồ sơ; tác giả đưa ra những nhận định tổng quan nhất về hệ thống pháp luật đã rất chú trọng đến hình thức đấu thầu này; kết hợp cùng với những nghiên cứu về Luật Đấu thầu quốc tế, đấu thầu mua sắm hàng hoá của Liên Hợp quốc (UNCITRAL), WB và ADB, Luật Đấu thầu, Luật Thương mại Việt Nam...

Chương 4

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN, MỘT TÚI HỒ SƠ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.1. Lịch sử hình thành và phát triển Luật đấu thầu

Hoạt động đấu thầu xuất hiện sớm với các hình thức khác nhau, tuy nhiên các thiết chế pháp luật điều chỉnh hoạt động đấu thầu lại ra đời muộn hơn. Các Biểu mẫu liên quan đến đấu thầu do Hiệp hội quốc tế các kỹ sư tư vấn (FIDIC) xây dựng, xuất bản là một trong những cơ sở pháp lý điều chỉnh hoạt động đấu thầu. Đồng thời nhiều quốc gia và các tổ chức quốc tế đã tiếp tục xây dựng các quy định, thể lệ, quy chế về hoạt động đấu thầu. Ở Việt Nam hình thức đấu thầu đã bắt đầu xuất hiện từ thời kỳ Pháp thuộc, ở miền Bắc sau năm 1954 khi hòa bình lập lại để khôi phục phát triển kinh tế bằng hình thức đàm phán trực tiếp với các cấp vốn, tài trợ để mua sắm nhiều máy móc, thiết bị nhà xưởng. Sau khi thống nhất giải phóng miền Nam, nhà nước ta đã tổ chức đấu thầu xây dựng công trình thủy lợi Dầu Tiếng vào năm 1979. Từ thời điểm đó đến nay chúng ta đã tiến hành rất nhiều các cuộc đấu thầu với quy mô lớn nhỏ khác nhau và các lĩnh vực khác nhau trên khắp cả nước tiết kiệm được nguồn vốn đầu tư không hề nhỏ cho nền kinh tế nước nhà. Trước khi văn bản có tính pháp lý điều chỉnh trực tiếp hoạt động đấu thầu chính thức ra đời là Luật Đấu thầu số 61/2005/QH/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa được điều chỉnh bởi một số văn bản liên quan như: Luật thương mại và một số Nghị định của Chính phủ, một số thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư... mà chưa có Luật điều chỉnh trực tiếp cho hoạt động này.

Đến nay sau khi Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 ra đời thay thế cho Luật đấu thầu số 43/2013/QH/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013, thì đấu thầu hàng hóa nói chung và đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ được điều chỉnh bởi nhiều văn bản, như: Luật Đầu tư 2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021), Luật Thương mại ngày 14/6/2005 (Điều 214 đến Điều 232), - Nghị định của Chính phủ số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Luật Doanh nghiệp 2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015), ,.... Hệ thống các văn bản pháp luật về đấu thầu,

đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ngày càng được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đấu thầu. Những quy định của pháp luật đã góp phần tạo ra sự môi trường đấu thầu bình đẳng, lành mạnh nhằm đảm bảo lợi ích của các chủ thể, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp. Tuy nhiên, mặc dù đã có nhiều văn bản có giá trị luật, các văn bản giá trị dưới luật điều chỉnh hoạt động đấu thầu nói chung, đấu thầu MSHH nói riêng nhưng vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập trên phương diện lý luận và thực tiễn thi hành. Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả của các hoạt động đấu thầu nói chung, đấu thầu mua sắm hàng hóa nói riêng, tác động xấu trong việc bảo vệ lợi ích của các chủ thể tham gia.

4.2. Thực trạng pháp luật về đấu thầu trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ở Việt Nam hiện nay.

4.2.1. Về chủ thể đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Theo pháp luật đấu thầu Việt Nam hiện nay thì chủ thể thực hiện đấu thầu mua sắm hàng hóa bao gồm: Bên bảo đảm, bên nhận bảo đảm và bên thứ ba.

- *Bên bảo đảm: nhà thầu, nhà đầu tư*

Trong đấu thầu mua sắm hàng hóa thì nhà thầu, nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức có năng lực cung cấp hàng hóa, muốn thông qua đấu thầu để giành quyền cung cấp hàng hóa. Theo khái niệm về đấu thầu mua sắm hàng hóa như đã phân tích ở trên thì tổ chức, cá nhân tham gia đấu thầu mua sắm hàng hóa phải là thương nhân. Theo Luật thương mại Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh (Điều 6 Luật Thương mại 2005) [18]. Từ khái niệm này, có thể thấy thương nhân có những đặc điểm pháp lý sau:

- Chủ thể là thương nhân phải có hoạt động thương mại một cách độc lập. Theo quy định của Luật Thương mại thì hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác. Tuy nhiên, trên thực tế hoạt động thương mại thường có nhiều người tham gia vào như người làm công, nhân viên, người quản lý... nên pháp luật cũng quy định một đặc điểm nữa của thương nhân là hoạt động một cách độc lập. Hoạt động độc lập có nghĩa là thực hiện hành vi thương mại một cách tự thân,

nhân danh mình, vì lợi ích của bản thân mình và tự chịu trách nhiệm về hành vi thương mại của mình. Căn cứ vào quy định này thì Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp không phải là thương nhân vì không có khả năng tham gia và chịu trách nhiệm độc lập trong các quan hệ pháp luật mà chỉ là đơn vị phụ thuộc của thương nhân. - Thương nhân phải hoạt động thương mại thường xuyên, mang tính chất nghề nghiệp: Điều này có nghĩa là thương nhân, khi tham gia hoạt động thương mại thì phải thực hiện hoạt động này thường xuyên, nguồn lợi kiếm được từ hoạt động thương mại là nguồn lợi chính, thu nhập chính cho bản thân, tổ chức mình.

- Thương nhân phải có đăng ký kinh doanh: Quy định này như một yêu cầu bắt buộc đối với cá nhân, tổ chức muốn trở thành thương nhân. Ngoài đáp ứng các quy định về thương nhân thì Bên bảo đảm trong quan hệ pháp luật bảo đảm dự thầu còn cần phải đáp ứng được những điều kiện về nhà thầu, nhà đầu tư theo pháp luật về đấu thầu. Hiện nay, Luật Đấu thầu 2023 quy định cụ thể về khái niệm nhà thầu, nhà đầu tư như sau:

Tại Khoản 26 Điều 4 Luật Đấu thầu 2023 thì nhà thầu là tổ chức, cá nhân hoặc kết hợp giữa các tổ chức hoặc giữa các cá nhân với nhau theo hình thức liên danh trên cơ sở thỏa thuận liên danh tham dự thầu, đứng tên dự thầu và trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng nếu được lựa chọn. Trường hợp liên danh, thỏa thuận liên danh phải quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh và trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh đối với toàn bộ phạm vi của gói thầu”. Như vậy, Luật đấu thầu 2023 thay cụm từ “Nhà thầu chính” thành cụm từ “Nhà thầu”, bổ sung quy định: “Trường hợp liên danh, thỏa thuận liên danh phải quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh và trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh đối với toàn bộ phạm vi của gói thầu.”

- Nhà thầu liên danh

Trong trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư không đủ kinh nghiệm, tiềm lực kinh tế và năng lực cạnh tranh thì họ sẽ hợp tác với các nhà thầu khác để cùng tham gia gọi là nhà thầu liên doanh. Khoản 4 Điều 5 Luật đấu thầu 2023 quy định: "3 Nhà thầu, nhà đầu tư có tư cách hợp lệ theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này được tham dự thầu với tư cách độc lập hoặc liên danh.."

Trong đấu thầu nói chung, tư cách hợp lệ của nhà thầu liên danh được xác định khi từng thành viên của liên danh phải đảm bảo đủ yêu cầu theo quy định tại khoản 1,

khoản 2 và khoản 3 Điều 5 Luật đấu thầu 2023. Trong đấu thầu mua sắm hàng hóa nói riêng thì nhà thầu liên danh phải đáp ứng cả những yêu cầu về thương nhân theo quy định tại Luật Thương mại. Ngoài ra, Luật đấu thầu 2023 cũng quy định các thành viên của nhà thầu liên danh đều là nhà thầu Theo Khoản 26 Điều 4 Luật đấu thầu 2023 thì: "Trường hợp liên danh, thỏa thuận liên danh phải quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh và trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh đối với toàn bộ phạm vi của gói thầu" Như vậy, trong quan hệ bảo đảm dự thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa thì Bên bảo đảm chính là Bên dự thầu gồm các tổ chức, cá nhân đáp ứng được điều kiện của một thương nhân theo Luật Thương mại và có tư cách hợp lệ của nhà thầu, nhà đầu tư theo quy định của Luật Đấu thầu. Nhà thầu, nhà đầu tư có thể tham gia với tư cách là nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu liên danh.

Bên nhận bảo đảm: bên mời thầu

Quy định về Bên mời thầu theo Luật đấu thầu 2023 đưa ra khái niệm về Bên mời thầu là "Bên mời thầu là cơ quan, tổ chức thực hiện các hoạt động đấu thầu, bao gồm: a) Chủ đầu tư hoặc tổ chức do chủ đầu tư quyết định thành lập hoặc lựa chọn; b) Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư." (Khoản 1 Điều 4). Như vậy, Quy định về Bên mời thầu theo luật mới là cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.

Bên thứ ba

Bên thứ ba trong bảo đảm dự thầu xuất hiện khi nhà thầu, nhà đầu tư nộp bảo đảm dự thầu bằng biện pháp bảo lãnh. Biện pháp bảo lãnh không phải là biện pháp bảo đảm bằng tài sản của nhà thầu, nhà đầu tư mà là biện pháp bảo đảm bằng hành vi của Bên thứ ba là bên bảo lãnh nên vai trò của bên thứ ba trong quan hệ bảo lãnh dự thầu rất quan trọng.

Luật đấu thầu 2023 không giải thích từ ngữ Bảo đảm dự thầu, nhưng có quy định riêng về hoạt động này tại Khoản 1, Điều 14 và Điều 68 của Luật đấu thầu 2023.

Như vậy, pháp luật đã quy định khá đầy đủ về chi tiết về Bên mời thầu (Bên nhận bảo đảm) đồng thời cũng quy định về những cá nhân, tổ chuyên gia, những người trực tiếp tham gia vào quá trình đấu thầu.

Ngoài ra, thẩm quyền quyết định việc mua sắm và việc lập, phê duyệt quyết định mua sắm, hiện nay, nhiều địa phương gặp vướng mắc trong việc xác định thẩm quyền quyết định việc mua sắm đối với hàng hóa, dịch vụ không phải tài sản công có giá trị trên 200 triệu.

4.2.2. Về hình thức đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Theo khoản 1 Điều 35 Luật Đấu thầu 2023 có quy định cụ thể về phương thức đấu thầu một giai đoạn một túi hồ sơ trong lựa chọn nhà thầu như sau:

Phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ được áp dụng trong trường hợp đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế lựa chọn nhà thầu

Hình thức đấu thầu rộng rãi

Theo Điều 21, Luật đấu thầu 2023, đấu thầu rộng rãi là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó không hạn chế số lượng nhà thầu tham dự và được áp dụng trong mọi trường hợp (kể cả đấu thầu quốc tế), trừ các trường hợp sau đây: (i) đấu thầu hạn chế; (ii) chỉ định thầu; (iii) chào hàng cạnh tranh; (iv) mua sắm trực tiếp; (v) tự thực hiện; (vi) lựa chọn nhà thầu theo các trường hợp đặc biệt; (vii) tham gia thực hiện của cộng đồng và (viii) đàm phán giá. So với Luật đấu thầu 2013 thì Luật đấu thầu 2023 đối tượng “nhà thầu”. Bên cạnh đó Luật đấu thầu 2023 quy định thêm: “Trường hợp không đấu thầu rộng rãi, văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải nêu rõ lý do không thực hiện đấu thầu rộng rãi; người có thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm về việc không áp dụng đấu thầu rộng rãi.”.

Tại Khoản 4, Điều 8 Luật Đấu thầu 2023 thì đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu: chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc hợp đồng có hiệu lực.

Hình thức đấu thầu hạn chế

“Theo Điều 22 của Luật đấu thầu 2023, Đấu thầu hạn chế là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó chỉ có một số nhà thầu đáp ứng yêu cầu của gói thầu được mời tham dự thầu, áp dụng trong các trường hợp sau đây:

1. Gói thầu có yêu cầu cao về kỹ thuật hoặc kỹ thuật có tính đặc thù mà chỉ có một số nhà thầu đáp ứng yêu cầu của gói thầu;

2. Nhà tài trợ vốn cho dự án, gói thầu có yêu cầu đấu thầu hạn chế trong điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài”

Như vậy, so với Luật đấu thầu 2013 thì Luật Đấu thầu 2023 đã bổ sung cụ thể điều kiện áp dụng đấu thầu hạn chế

Hình thức chỉ định thầu

Được quy định tại Điều 23 của Luật đấu thầu 2023. So với Luật Đấu thầu 2013 thì Luật Đấu thầu 2023 gộp điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu 2013 thành khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 ngắn gọn hơn. Bên cạnh đó, Luật Đấu thầu 2023 bổ sung mục đích của gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại đến tính mạng và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liền kề. Ngoài ra Luật Đấu thầu còn bổ sung thêm các quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e, điểm i, điểm l, điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023. Luật Đấu thầu 2023 quy định cụ thể về “Gói thầu thuộc dự toán mua sắm có giá gói thầu trong hạn mức từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng; gói thầu thuộc dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công, bao gồm: gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn có giá gói thầu trong hạn mức không quá 500 triệu đồng, gói thầu phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu trong hạn mức không quá 01 tỷ đồng.

4.2.3. Về phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Căn cứ vào phương thức đấu thầu một giai đoạn, một túi hồ sơ Luật đấu thầu 2023, Nghị định 24/2024/ NĐ-CP cũng quy định rõ phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu theo các tiêu chuẩn như sau:

Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa bao gồm:

- Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, trong đó quy định mức yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt đối với từng

nội dung về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu gồm: kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự; năng lực sản xuất hàng hóa; năng lực tài chính gồm giá trị tài sản ròng, doanh thu; việc thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế và các chỉ tiêu cần thiết khác để đánh giá năng lực về tài chính của nhà thầu; cơ sở vật chất kỹ thuật, trình độ cán bộ chuyên môn thực hiện các dịch vụ liên quan (nếu có yêu cầu).

Việc xác định mức độ yêu cầu cụ thể đối với từng tiêu chuẩn quy định tại điểm này căn cứ theo yêu cầu của từng gói thầu cụ thể. Nhà thầu được đánh giá đạt tất cả nội dung quy định tại điểm này thì đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm.

Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, nhà thầu là cá nhân, nhóm cá nhân chào thầu sản phẩm đổi mới sáng tạo của mình đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định 24/2024/ NĐ-CP thì không phải đáp ứng một số tiêu chí quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định 24/2024/ NĐ-CP.

Nhà thầu là hộ kinh doanh không phải nộp báo cáo tài chính, không phải đáp ứng yêu cầu về giá trị tài sản ròng.

- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

Trường hợp sử dụng phương pháp chấm điểm thì phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu có yêu cầu kỹ thuật cao, mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật từ 80% đến 90% tổng số

điểm tối đa về kỹ thuật; đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật và giá, chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được xây dựng trên cơ sở các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định 24/2024/ NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong hồ sơ mời thầu.

Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập hồ sơ mời thầu phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- + đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- + tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- + mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- + mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa;

- + khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- + tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- + các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- + tiến độ cung cấp hàng hóa;

- + yếu tố thân thiện môi trường;

- + thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định 24/2024/ NĐ-CP;

- + chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định này (nếu có); các yếu tố cần thiết khác.

- Xác định giá thấp nhất (đối với trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất): xác định giá dự thầu; sửa lỗi; hiệu chỉnh sai lệch; trừ giá trị giảm giá (nếu có); chuyển đổi giá dự thầu sang một loại đồng tiền chung (nếu có); xác định giá trị ưu đãi (nếu có); so sánh giữa các hồ sơ dự thầu để xác định giá thấp nhất;

- Tiêu chuẩn xác định giá đánh giá (đối với trường hợp áp dụng phương pháp giá đánh giá):

Công thức xác định giá đánh giá:

$$\mathbf{GDG = G \pm \Delta G + \Delta U\grave{D}}$$

Trong đó:

G = (giá dự thầu ± giá trị sửa lỗi ± giá trị hiệu chỉnh sai lệch) - giá trị giảm giá (nếu có).

ΔG là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng cho cả vòng đời sử dụng của hàng hóa bao gồm:

- + thời gian giao hàng;
- + tiến độ thanh toán;
- + chi phí cho các hạng mục vật tư, phụ tùng thay thế trong thời gian đầu;
- + khả năng sẵn sàng cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế và các dịch vụ sau bán hàng cho hàng hóa được chào trong hồ sơ dự thầu tại địa điểm dự án;
- + chi phí vòng đời sử dụng; hiệu suất và công suất của thiết bị; các yếu tố của đầu thầu bền vững (nếu có);
- + thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định này;
- + chất lượng hàng hóa đã được sử dụng được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định này, bao gồm cả việc xem xét xuất xứ; các yếu tố khác (nếu có).

$\Delta U\grave{D}$ là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại các điểm b, d khoản 1, các điểm b, d khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 5 của Nghị định này.

Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

- Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, trong đó phải quy định mức yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt đối với từng nội dung về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.

Cụ thể như sau:

- Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự về quy mô, tính chất kỹ thuật, điều kiện địa lý, địa chất, hiện trường (nếu có); kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính có liên quan đến việc thực hiện gói thầu;

- Năng lực kỹ thuật: Số lượng, trình độ cán bộ chuyên môn chủ chốt, công nhân kỹ thuật trực tiếp thực hiện gói thầu và số lượng thiết bị thi công sẵn có, khả năng huy động thiết bị thi công để thực hiện gói thầu;

- Năng lực tài chính: Tổng tài sản, tổng nợ phải trả, tài sản ngắn hạn, nợ ngắn hạn, doanh thu, lợi nhuận, giá trị hợp đồng đang thực hiện dở dang và các chỉ tiêu

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

Trường hợp sử dụng phương pháp chấm điểm thì phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung về khả năng đáp ứng các yêu cầu về hồ sơ thiết kế, phạm vi công việc, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định này và các yêu cầu khác nêu trong hồ sơ mời thầu. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập hồ sơ mời thầu phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm: tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công; tiến độ thi công; cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động; mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây

chuyên, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có); thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định này; các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà hồ sơ mời thầu yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ mời thầu cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong hồ sơ mời thầu;

- Việc xác định giá thấp nhất (đối với trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất) thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều này;

- Tiêu chuẩn xác định giá đánh giá (đối với trường hợp áp dụng phương pháp giá đánh giá):

Công thức xác định giá đánh giá:

$$G_{\text{ĐG}} = G \pm \Delta_G + \Delta_{\text{ƯĐ}}$$

Trong đó:

G = (giá dự thầu \pm giá trị sửa lỗi \pm giá trị hiệu chỉnh sai lệch) - giá trị giảm giá (nếu có).

Δ_G là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng cho cả vòng đời sử dụng của công trình bao gồm: tiến độ hoàn thành công trình; chi phí vòng đời trong toàn bộ quá trình sử dụng của công trình; chi phí lãi vay (nếu có); các yếu tố của đấu thầu bền vững (nếu có); thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định này; các yếu tố khác (nếu có).

$\Delta_{\text{ƯĐ}}$ là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 của Nghị định này.

4.2.4. Về hợp đồng với nhà thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Hợp đồng ký kết giữa chủ đầu tư và nhà thầu phải tuân thủ theo Mẫu hợp đồng quy định trong Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ yêu cầu. Chủ đầu tư căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu có thể bổ sung các điều, khoản liên quan trong hợp đồng theo quy định của pháp luật chuyên ngành nhưng phải đảm bảo tính logic, thống nhất và chặt chẽ của toàn bộ hợp đồng, tránh làm hạn chế quyền nhà thầu.

Về điều kiện ký kết hợp đồng, Điều 66 Luật đấu thầu 2023 có quy định:

- Tại thời điểm ký kết, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu được lựa chọn còn hiệu lực. Đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung, tại thời điểm ký kết, thỏa thuận khung còn hiệu lực.

- Tại thời điểm ký kết, nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

- Chủ đầu tư phải bảo đảm các điều kiện về vốn tạm ứng, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ.

Về nguyên tắc, chủ đầu tư và nhà thầu có thể lựa chọn các loại hợp đồng cụ thể sau: (i) trọn gói; (ii) theo đơn giá cố định; (iii) theo đơn giá điều chỉnh (khoản 1, 2 và 3 Điều 64 Luật đấu thầu 2023).

Theo Điều 65 Luật Đấu Thầu 2023, Hồ sơ hợp đồng với nhà thầu gồm:

1. Hồ sơ hợp đồng với nhà thầu bao gồm các tài liệu sau đây:

a) Văn bản hợp đồng;

b) Phụ lục hợp đồng gồm danh mục chi tiết về phạm vi công việc, biểu giá, tiến độ thực hiện (nếu có);

c) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

2. Ngoài các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, tùy theo quy mô, tính chất của gói thầu, hồ sơ hợp đồng có thể bao gồm một hoặc một số tài liệu sau đây:

a) Biên bản hoàn thiện hợp đồng;

b) Biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có);

c) Văn bản thỏa thuận của các bên về điều kiện của hợp đồng, bao gồm điều kiện chung, điều kiện cụ thể;

d) Hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất và các tài liệu làm rõ hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu được lựa chọn;

đ) Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi, bổ sung hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;

e) Tài liệu khác có liên quan.

Cơ sở pháp lý tại Điều 16 Luật Đấu Thầu 2023 quy định về các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu bao gồm:

1. Đưa, nhận, môi giới hối lộ.

2. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây ảnh hưởng, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động đấu thầu dưới mọi hình thức.

3. Thông thầu bao gồm các hành vi sau đây:

a) Dàn xếp, thỏa thuận, ép buộc để một hoặc các bên chuẩn bị hồ sơ dự thầu hoặc rút hồ sơ dự thầu để một bên trúng thầu;

b) Dàn xếp, thỏa thuận để từ chối cung cấp hàng hóa, dịch vụ, không ký hợp đồng thầu phụ hoặc thực hiện các hình thức thỏa thuận khác nhằm hạn chế cạnh tranh để một bên trúng thầu;

c) Nhà thầu, nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đã tham dự thầu và đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng cố ý không cung cấp tài liệu để chứng minh năng lực, kinh nghiệm khi được bên mời thầu yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu hoặc khi được yêu cầu đối chiếu tài liệu nhằm tạo điều kiện để một bên trúng thầu.

4. Gian lận bao gồm các hành vi sau đây:

a) Làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu;

b) Cố ý cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.

5. Cản trở bao gồm các hành vi sau đây:

a) Hủy hoại, lừa dối, thay đổi, che giấu chứng cứ hoặc báo cáo sai sự thật; đe dọa hoặc gợi ý đối với bất kỳ bên nào nhằm ngăn chặn việc làm rõ hành vi đưa, nhận, môi giới hối lộ, gian lận hoặc thông đồng với cơ quan có chức năng, thẩm quyền về giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán;

b) Cản trở người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

c) Cản trở cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đối với hoạt động đấu thầu;

d) Cố tình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị sai sự thật để cản trở hoạt động đấu thầu;

đ) Có hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, an ninh mạng nhằm can thiệp, cản trở việc đấu thầu qua mạng.

6. Không bảo đảm công bằng, minh bạch bao gồm các hành vi sau đây:

a) Tham dự thầu với tư cách là nhà thầu, nhà đầu tư đối với gói thầu, dự án đầu tư kinh doanh do mình làm bên mời thầu, chủ đầu tư hoặc thực hiện nhiệm vụ của bên mời thầu, chủ đầu tư không đúng quy định của Luật này;

b) Tham gia lập, đồng thời tham gia thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với cùng một gói thầu, dự án đầu tư kinh doanh;

c) Tham gia đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất đồng thời tham gia thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư đối với cùng một gói thầu, dự án đầu tư kinh doanh;

d) Cá nhân thuộc bên mời thầu, chủ đầu tư trực tiếp tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư hoặc tham gia tổ chuyên gia, tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư hoặc là người có thẩm quyền, người đứng đầu chủ đầu tư, bên mời thầu đối với các gói thầu, dự án đầu tư kinh doanh do người có quan hệ gia đình theo quy định của Luật Doanh nghiệp đứng tên dự thầu hoặc là người đại diện hợp pháp của nhà thầu, nhà đầu tư tham dự thầu;

đ) Nhà thầu tham dự thầu gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, phi tư vấn do nhà thầu đó cung cấp dịch vụ tư vấn: lập, thẩm tra, thẩm định dự toán, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật tổng thể (thiết kế FEED); lập, thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu; kiểm định hàng hóa; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; giám sát thực hiện hợp đồng;

e) Đứng tên tham dự thầu gói thầu thuộc dự án, dự án đầu tư kinh doanh do chủ đầu tư, bên mời thầu là cơ quan, tổ chức nơi mình đã công tác và giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong thời gian 12 tháng kể từ ngày không còn làm việc tại cơ quan, tổ chức đó;

g) Nhà thầu tư vấn giám sát đồng thời thực hiện tư vấn kiểm định đối với gói thầu do nhà thầu đó giám sát;

h) Áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư không phải là hình thức đấu thầu rộng rãi khi không đủ điều kiện theo quy định của Luật này;

i) Nêu yêu cầu cụ thể về nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa trong hồ sơ mời thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp hoặc gói thầu hỗn hợp khi áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10, khoản 2 Điều 44 và khoản 1 Điều 56 của Luật này;

k) *Nêu điều kiện trong hồ sơ mời thầu nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu, nhà đầu tư hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu, nhà đầu tư gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 44 và khoản 2 Điều 48 của Luật này;*

l) *Chia nhỏ dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu nhằm mục đích chỉ định thầu; chia dự án, dự toán mua sắm nhằm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu.*

7. *Tiết lộ những tài liệu, thông tin về quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, trừ trường hợp cung cấp thông tin theo quy định tại điểm b khoản 8 và điểm g khoản 9 Điều 77, khoản 11 Điều 78, điểm h khoản 1 Điều 79, khoản 4 Điều 80, khoản 4 Điều 81, khoản 2 Điều 82, điểm b khoản 4 Điều 93 của Luật này, bao gồm:*

a) *Nội dung hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trước thời điểm phát hành theo quy định;*

b) *Nội dung hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; nội dung yêu cầu làm rõ hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của bên mời thầu và trả lời của nhà thầu, nhà đầu tư trong quá trình đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; báo cáo của bên mời thầu, báo cáo của tổ chuyên gia, báo cáo thẩm định, báo cáo của nhà thầu tư vấn, báo cáo của cơ quan chuyên môn có liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; tài liệu ghi chép, biên bản cuộc họp xét thầu, các ý kiến nhận xét, đánh giá đối với từng hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trước khi được công khai theo quy định;*

c) *Kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trước khi được công khai theo quy định;*

d) *Các tài liệu khác trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư được xác định chứa nội dung bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.*

8. *Chuyển nhượng thầu trong trường hợp sau đây:*

a) *Nhà thầu chuyển nhượng cho nhà thầu khác phần công việc thuộc gói thầu ngoài giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ và khối lượng công việc dành cho nhà thầu phụ đặc biệt đã nêu trong hợp đồng;*

b) Nhà thầu chuyển nhượng cho nhà thầu khác phần công việc thuộc gói thầu chưa vượt mức tối đa giá trị công việc dành cho nhà thầu phụ nêu trong hợp đồng nhưng ngoài phạm vi công việc dành cho nhà thầu phụ đã đề xuất trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất mà không được chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận;

c) Chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận để nhà thầu chuyển nhượng công việc quy định tại điểm a khoản này;

d) Chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận để nhà thầu chuyển nhượng công việc quy định tại điểm b khoản này mà vượt mức tối đa giá trị công việc dành cho nhà thầu phụ nêu trong hợp đồng.

9. Tổ chức lựa chọn nhà thầu khi chưa xác định được nguồn vốn theo quy định tại khoản 3 Điều 39 của Luật này.

** Đánh giá chung*

Qua khảo sát, đánh giá và phân tích các quy định của Luật đấu thầu 2023 và các văn bản hướng dẫn về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, rút ra một số nhận định sau:

- Nâng cao tính minh bạch trong hoạt động đấu thầu

Theo đánh giá của các chuyên gia trong và ngoài nước, Luật Đấu thầu 2023 là một trong các đạo luật có nhiều tiến bộ nhất tại Việt Nam hiện nay, khi lần đầu tiên các quy định về đấu thầu ở nhiều lĩnh vực khác được quy về một mối thống nhất trong Luật này. Quy trình tổ chức đấu thầu đã được “mẫu hóa”, được các nhà đầu tư và chuyên gia tư vấn đánh giá rất cao, bởi vì, điều này sẽ không gây lúng túng cho các bên liên quan khi tham gia đấu thầu, khách quan hơn trong quá trình triển khai thực hiện; nâng cao được tính minh bạch trong công tác đấu thầu, tạo dựng niềm tin cho nhà thầu ngoại khi đầu tư vào Việt Nam.

Luật Đấu thầu 2023 đã cơ bản giải quyết được những bất cập của hệ thống pháp luật về đấu thầu trước đó, tiếp cận với những thông lệ quốc tế, đưa công tác tổ chức đấu thầu đạt hiệu quả cao, hạn chế những rủi ro có khả năng xảy ra trong các dự án quy mô lớn và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong nước và quốc tế tham gia. Quan trọng hơn là trong quy trình lựa chọn nhà thầu, Luật Đấu thầu 2023 đã quy định rất rõ về việc thương thảo hợp đồng, giúp cho bước thương thảo hợp đồng thực sự có ý nghĩa. Cụ thể là quy định này được xem như là một bước quan trọng phải được thực hiện trước khi

trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu và có tác dụng hoàn tất quá trình mời thầu, chào thầu vốn được coi là dự thảo hợp đồng giữa bên mời thầu và nhà thầu.

- Khắc phục nhiều lỗ hổng trong hoạt động đấu thầu thực tế trước đây, Luật Đấu thầu năm 2005, năm 2013 đã từng quy định, hoàn thiện hợp đồng sẽ được thực hiện sau khi phê duyệt, thông báo kết quả đấu thầu. Trường hợp hoàn thiện hợp đồng không thành thì chủ đầu tư xem xét, lựa chọn nhà thầu xếp hạng tiếp theo; trường hợp các nhà thầu xếp hạng tiếp theo cũng không đáp ứng yêu cầu thì xem xét xử lý tình huống theo quy định. Tuy nhiên, khảo sát thực tiễn hoạt động đấu thầu tại nhiều đơn vị thời gian qua đã cho thấy, do việc hoàn thiện hợp đồng được thực hiện sau khi phê duyệt và thông báo kết quả đấu thầu nên trong nhiều trường hợp, thủ tục này chỉ được tiến hành một cách hình thức để hoàn thiện thủ tục trong đấu thầu. Nhiều chủ đầu tư không tổ chức nghiêm túc, đầy đủ quy trình việc hoàn thiện hợp đồng. Thậm chí, có những đơn vị không tiến hành thương thảo, mà chỉ xin mẫu biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để điền cho đủ thủ tục. Về phía nhà thầu, nhiều trường hợp do có tâm lý “cầm chắc” đã trúng thầu rồi, nên không coi trọng, không hợp tác khi thương thảo hợp đồng. Minh chứng là rất nhiều gói thầu đã thực hiện trong các năm qua cho thấy, giá trúng thầu cũng là giá của hợp đồng khi ký kết nên việc thương thảo hợp đồng gần như không có giá trị. Ngoài ra, việc thương thảo hợp đồng không được tiến hành nghiêm túc cũng rất dễ gây ra tình trạng những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, chưa thống nhất giữa hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu; giữa các nội dung khác nhau trong hồ sơ dự thầu... không được phát hiện, thương thảo, thống nhất trước khi ký kết hợp đồng, có thể dẫn đến nảy sinh các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm, quyền lợi hợp pháp của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng... Trên cơ sở khảo sát thuận lợi và khó khăn của hoạt động đấu thầu thời gian qua, Luật Đấu thầu năm 2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ đã có những giải pháp khắc phục tình trạng nêu trên, với tinh thần phải thương thảo hợp đồng xong dứt điểm mới trình, thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Cụ thể, tại Điều 43 Luật Đấu thầu 2023 quy định: Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu và thương thảo hợp đồng; trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu; hoàn thiện, ký kết hợp đồng, đấu thầu hạn chế được thực hiện như sau:

- a) Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu;
- b) Tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- c) Đánh giá hồ sơ dự thầu;
- d) Thương thảo hợp đồng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, cung cấp dịch vụ phi tư vấn áp dụng đấu thầu quốc tế, gói thầu hỗn hợp và gói thầu có yêu cầu kỹ thuật cao, trường hợp cần thiết, bên mời thầu có thể thương thảo hợp đồng với nhà thầu xếp hạng thứ nhất;

đ) Trình, thẩm định, phê duyệt, công khai kết quả lựa chọn nhà thầu và giải thích lý do nhà thầu không trúng thầu theo yêu cầu của nhà thầu (nếu có);

- e) Hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng.

So với Luật Đấu thầu 2013, Luật Đấu thầu 2023 đã bổ sung thêm đối tượng và hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu

Theo khoản 2 Điều 2 Luật Đấu thầu 2023 đã bổ sung đối tượng áp dụng là hoạt động lựa chọn nhà thầu để thực hiện:

- Các gói thầu thuộc dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của Luật Doanh nghiệp và doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

- Gói thầu trang bị cơ sở vật chất - kỹ thuật, máy móc, thiết bị hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp nhà nước.

Theo đó, so với Luật Đấu thầu 2013 thì Luật Đấu thầu 2023 đã bổ sung và quy định chi tiết hơn một số hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu như sau:

- Thông thầu bao gồm các hành vi sau đây:

- + Dàn xếp, thỏa thuận, ép buộc để một hoặc các bên chuẩn bị hồ sơ dự thầu hoặc rút hồ sơ dự thầu để một bên trúng thầu;

- + Dàn xếp, thỏa thuận để từ chối cung cấp hàng hóa, dịch vụ, không ký hợp đồng thầu phụ hoặc thực hiện các hình thức thỏa thuận khác nhằm hạn chế cạnh tranh để một bên trúng thầu;

- + Nhà thầu, nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đã tham dự thầu và đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng cố ý không cung cấp tài liệu để chứng minh năng lực,

kinh nghiệm khi được bên mời thầu yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu hoặc khi được yêu cầu đối chiếu tài liệu nhằm tạo điều kiện để một bên trúng thầu.

- Cản trở bao gồm các hành vi sau đây:

+ Hủy hoại, lừa dối, thay đổi, che giấu chứng cứ hoặc báo cáo sai sự thật; đe dọa hoặc gợi ý đối với bất kỳ bên nào nhằm ngăn chặn việc làm rõ hành vi đưa, nhận, môi giới hối lộ, gian lận hoặc thông đồng với cơ quan có chức năng, thẩm quyền về giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán;

+ Cản trở người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

+ Cản trở cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đối với hoạt động đấu thầu;

+ Cố tình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị sai sự thật để cản trở hoạt động đấu thầu;

+ Có hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, an ninh mạng nhằm can thiệp, cản trở việc đấu thầu qua mạng.

Ngoài ra, tại Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 đã luật hóa một số trường hợp lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt đã được quy định tại Quyết định 17/2019/QĐ-TTg với các gói thầu như sau:

- Gói thầu vận chuyển hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, viện trợ trong trường hợp phải giao hàng ngay.

- Gói thầu thuê kho lưu giữ hàng tạm giữ, gói thầu thuê vận chuyển, bốc xếp hàng tạm giữ tại các cảng biển, địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung trong trường hợp chỉ có duy nhất một đơn vị cung cấp dịch vụ trong cảng.

- Gói thầu nhập khẩu vũ khí thể thao phục vụ các câu lạc bộ, trường, trung tâm đào tạo huấn luyện thể thao tập luyện, thi đấu hằng năm.

Có thể khẳng định rằng, những quy định mới về thương thảo hợp đồng trong Luật đấu thầu 2023 tuy được áp dụng trong thực tiễn chưa lâu, nhưng nhiều ý kiến đánh giá, sự thay đổi tương chừng nhỏ này sẽ làm thay đổi về chất lượng đối với hoạt động đấu thầu. Đặc biệt, những ưu tiên mà Luật Đấu thầu 2023 dành cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ thực sự có ý nghĩa rất lớn trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp khu vực này nắm bắt cơ hội, tiếp cận các dự án đầu tư công và mua sắm công. Qua đó, tăng tính cọ xát trên thị trường, góp phần vào xây dựng một nền kinh tế bền vững tự chủ.

4.2.5. Về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

- Quy định trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.

Thực trạng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ ở Việt Nam hiện nay sẽ đề cập rõ hơn các quy định về trách nhiệm của người có thẩm quyền theo Điều 77 Luật Đấu thầu 2023 như sau:

“Điều 77. Trách nhiệm của người có thẩm quyền

1. *Phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu quy định tại Điều 36 của Luật này.*

2. *Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu quy định tại Điều 40 và Điều 41 của Luật này.*

3. *Tổ chức thẩm định nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.*

4. *Đình chỉ cuộc thầu, không công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.*

5. *Hủy thầu đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản 1 và các điểm b, c, d, đ khoản 2 Điều 17 của Luật này.*

6. *Giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư theo quy định của Luật này.*

7. *Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác đấu thầu, thực hiện hợp đồng.*

8. *Đối với lựa chọn nhà thầu, ngoài trách nhiệm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này, người có thẩm quyền còn có trách nhiệm sau đây:*

a) *Điều chỉnh nhiệm vụ và thẩm quyền của chủ đầu tư trong trường hợp không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các yêu cầu của dự án, gói thầu;*

b) *Yêu cầu chủ đầu tư, bên mời thầu cung cấp hồ sơ, tài liệu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết kiến nghị, xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu và công việc quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều này;*

c) Có ý kiến đối với việc xử lý tình huống trong trường hợp phức tạp theo đề nghị của chủ đầu tư quy định tại điểm a khoản 3 Điều 88 của Luật này.

9. Đối với lựa chọn nhà đầu tư, ngoài trách nhiệm quy định tại các khoản 4, 5, 6 và 7 Điều này, người có thẩm quyền còn có trách nhiệm sau đây:

a) Đại diện cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư;

b) Quyết định giao đơn vị có nhân sự đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác lựa chọn nhà đầu tư làm bên mời thầu; trường hợp nhân sự không đáp ứng yêu cầu thì lựa chọn nhà thầu tư vấn để thực hiện một số nhiệm vụ của bên mời thầu;

c) Phê duyệt hồ sơ mời quan tâm; phê duyệt hồ sơ mời thầu hoặc ủy quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu;

d) Phê duyệt kết quả mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

đ) Quyết định xử lý tình huống trong đấu thầu;

e) Ký kết hợp đồng trên cơ sở chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền; tổ chức quản lý hợp đồng với nhà đầu tư được lựa chọn;

g) Yêu cầu bên mời thầu cung cấp hồ sơ, tài liệu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết kiến nghị, xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu và công việc quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều này.

10. Giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều này theo yêu cầu của cơ quan cấp trên, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu.

11. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.”

- Quy định trách nhiệm của chủ đầu tư trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Phù hợp với thông lệ quốc tế, Điều 4, khoản 2 Luật đấu thầu 2013 có quy định: “Chủ đầu tư là cơ quan, tổ chức sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn, quản lý quá trình thực hiện dự án; đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng dự toán mua sắm ngoài ngân sách nhà nước; đơn vị mua sắm tập trung”. Theo Điều 78 Luật Đấu thầu 2023, chủ đầu tư có các quyền, nghĩa vụ và trách

nhiệm pháp lý trong lựa chọn nhà thầu lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ như sau:

“Điều 78. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. *Phê duyệt các nội dung sau đây:*

a) *Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong trường hợp gói thầu được thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án, gói thầu đấu thầu trước; kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với dự án đã phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu;*

b) *Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, danh sách ngắn;*

c) *Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;*

d) *Kết quả lựa chọn nhà thầu.*

2. *Tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.*

3. *Ký kết hoặc ủy quyền ký kết và quản lý hợp đồng với nhà thầu; ký kết và quản lý thỏa thuận khung đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung; thanh toán cho nhà thầu theo quy định trong hợp đồng đã ký kết.*

4. *Quyết định thành lập bên mời thầu với nhân sự đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu; trường hợp nhân sự không đáp ứng yêu cầu thì lựa chọn nhà thầu tư vấn để làm bên mời thầu hoặc thực hiện một số nhiệm vụ của bên mời thầu. Quyết định thành lập tổ chuyên gia đáp ứng quy định tại Điều 19 của Luật này trong trường hợp không thuê đơn vị tư vấn làm bên mời thầu.*

5. *Quyết định xử lý tình huống trong đấu thầu.*

6. *Giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà thầu.*

7. *Bảo mật thông tin, tài liệu liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu.*

8. *Lưu trữ thông tin liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về lưu trữ và quy định của Luật này.*

9. *Báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu hằng năm.*

10. *Hủy thầu đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 của Luật này.*

11. *Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu.*

12. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người có thẩm quyền về quá trình lựa chọn nhà thầu.

13. Trường hợp chủ đầu tư đồng thời là bên mời thầu thì còn phải thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 79 của Luật này.

14. Trang bị cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đấu thầu qua mạng.

15. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của thông tin đã đăng ký, đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia khi sử dụng chứng thư số của mình.

16. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan”.

- Quy định trách nhiệm của bên mời thầu trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

Tương tự với Bên mời thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức khác, Bên mời thầu là cơ quan, tổ chức thực hiện các hoạt động đấu thầu, bao gồm:

a) Chủ đầu tư hoặc tổ chức do chủ đầu tư quyết định thành lập hoặc lựa chọn;

b) Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư. (Điều 4, khoản 1 Luật Đấu thầu 2023) Theo đó, Chủ đầu tư cũng có thể đồng thời là Bên mời thầu. Theo Điều 79 Luật Đấu thầu 2023, bên mời thầu có các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý trong lựa chọn nhà thầu lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ như sau:

Điều 79. Trách nhiệm của bên mời thầu

1. Đối với lựa chọn nhà thầu:

a) Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu; tổ chức đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;

b) Quyết định thành lập tổ chuyên gia trong trường hợp bên mời thầu là đơn vị tư vấn được chủ đầu tư lựa chọn;

c) Yêu cầu nhà thầu làm rõ hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong quá trình đánh giá hồ sơ;

d) Trình duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn danh sách ngắn, kết quả lựa chọn nhà thầu;

đ) Thương thảo (nếu có) và hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu, quản lý thực hiện hợp đồng (nếu có);

e) Thương thảo (nếu có) và hoàn thiện thỏa thuận khung với nhà thầu, quản lý thực hiện thỏa thuận khung (nếu có) đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung;

g) Bảo mật thông tin, tài liệu liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu;

h) Cung cấp thông tin trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu;

i) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư trong phạm vi công việc được giao theo quy định tại khoản này.

2. Đối với lựa chọn nhà đầu tư, ngoài trách nhiệm quy định tại điểm h khoản 1 Điều này, bên mời thầu còn có trách nhiệm sau đây:

a) Chuẩn bị lựa chọn nhà đầu tư; tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; tổ chức đánh giá hồ sơ dự thầu theo quy định của Luật này;

b) Quyết định thành lập tổ chuyên gia;

c) Yêu cầu nhà đầu tư làm rõ hồ sơ dự thầu trong quá trình đánh giá hồ sơ;

d) Trình duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư; phê duyệt hồ sơ mời thầu trong trường hợp được ủy quyền;

đ) Đàm phán hợp đồng với nhà đầu tư; ký kết và quản lý hợp đồng với nhà đầu tư trong trường hợp được ủy quyền;

e) Hủy thầu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 của Luật này;

g) Bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;

h) Lưu trữ các thông tin liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về lưu trữ và quy định của Luật này;

i) Giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà đầu tư;

k) Báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu hằng năm;

l) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người có thẩm quyền trong phạm vi công việc được giao theo quy định tại khoản này.

3. Trang bị cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đấu thầu qua mạng.

4. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo Điều 80 Luật Đấu thầu 2023 quy định về Trách nhiệm của tổ chuyên gia

1. Lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

2. Đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; đề xuất với bên mời thầu phương án xử lý tình huống trong trường hợp phát sinh tình huống trong đấu thầu (nếu có).

3. Bảo mật thông tin, tài liệu liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.

4. Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu.

5. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo Điều 81 Luật Đấu thầu 2023 quy định về Trách nhiệm của tổ thẩm định

1. Hoạt động độc lập, khách quan khi tiến hành thẩm định.

2. Yêu cầu chủ đầu tư, bên mời thầu cung cấp đầy đủ tài liệu liên quan.

3. Bảo mật thông tin, tài liệu liên quan trong quá trình thẩm định.

4. Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, người có thẩm quyền, chủ đầu tư về kết quả thẩm định và các công việc được giao theo quy định tại Điều này.

6. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Quy định các trách nhiệm của các bên tham gia dự thầu, nhà thầu, nhà đầu tư theo quy định của Luật này.

Theo quy định của Luật thương mại 2005, nhà thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là các thương nhân có đủ các điều kiện tham gia dự thầu. Ngoài điều kiện về tư cách chủ thể phải là thương nhân, nhà thầu tham gia dự thầu cần đảm bảo một số tiêu chuẩn khác được quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu. Đối với thương nhân là cá nhân thì phải đáp ứng các điều kiện nhà thầu cá nhân được quy định trong hồ sơ mời thầu.

Căn cứ vào tính chất, vai trò tham gia của nhà thầu trong quá trình đấu thầu, Điều 4 Luật Đấu thầu 2023 quy định có 5 loại nhà thầu:

- *Nhà thầu* là tổ chức, cá nhân hoặc kết hợp giữa các tổ chức hoặc giữa các cá nhân với nhau theo hình thức liên danh trên cơ sở thỏa thuận liên danh tham dự thầu, đứng tên dự thầu và trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng nếu được lựa chọn. Trường hợp liên danh, thỏa thuận liên danh phải quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh và trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh đối với toàn bộ phạm vi của gói thầu.

- *Nhà thầu phụ* là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với nhà thầu để tham gia thực hiện công việc xây lắp; tư vấn; phi tư vấn; dịch vụ liên quan của gói thầu cung cấp hàng hóa; công việc thuộc gói thầu hỗn hợp.

- *Nhà thầu phụ đặc biệt* là nhà thầu phụ thực hiện công việc quan trọng của gói thầu do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trên cơ sở yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm ghi trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

- *Nhà thầu nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài* là tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài hoặc cá nhân có quốc tịch nước ngoài tham dự thầu.

- *Nhà thầu trong nước, nhà đầu tư trong nước* là tổ chức được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc cá nhân có quốc tịch Việt Nam tham dự thầu.

Theo Điều 82 Luật Đấu thầu 2023 quy định về trách nhiệm của nhà thầu, nhà đầu tư

1. *Yêu cầu bên mời thầu làm rõ hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.*

2. *Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan và giải trình việc thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều này theo yêu cầu của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu.*

3. Ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nhà thầu, nhà đầu tư tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia còn có trách nhiệm sau đây:

a) Trang bị cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin khi tham gia đấu thầu qua mạng;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của thông tin đã đăng ký, đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Thực hiện các nội dung theo hợp đồng đã ký kết.

5. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4.3. Thực tiễn áp dụng pháp luật về đấu thầu trong mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ thi hành tại thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở pháp luật Đấu thầu về điều kiện của nhà thầu, nhà đầu tư đã tạo nhiều thuận lợi cho các thương nhân muốn tham gia đấu thầu mua sắm hàng hóa một cách có hiệu quả tiết kiệm chi phí và thời gian qua công cụ Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (HTMĐTQG). Qua các quy định về Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hiện nay đã có có nhiều nhà thầu, nhà đầu tư đăng ký tham gia. Theo thống kê trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (e-GP), năm 2022 có 124.817 gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng. Trong đó, tính đến hết năm 2022, có 112.316 gói thầu đã có kết quả lựa chọn nhà thầu với tổng giá gói thầu khoảng 595.729 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu khoảng 581.781 tỷ đồng.¹ Theo số liệu trên cho thấy việc đăng ký nhà thầu thầu trên mạng đấu thầu quốc gia trước hết có thể giúp Nhà nước dễ quản lý hơn trong việc đấu thầu mua sắm hàng hóa mặt khác có thể giúp các nhà thầu, nhà đầu tư có cơ hội cạnh tranh lành mạnh và công bằng khi mọi thông tin đều được đăng tải trên mạng. Tuy nhiên, nhìn vào số liệu trên cũng cho thấy sự chênh lệch rất lớn về số lượng nhà thầu ở các thành phố lớn và nhà thầu ở những địa khác. Có thể là do đó là những địa phương ở vùng sâu, vùng xa nên số lượng nhà thầu biết và thực hiện đăng ký qua mạng còn ít. Vì vậy có thể số liệu các nhà thầu thực tế ở một số địa phương còn chưa chính xác.

Thực trạng trên cho thấy thực hiện đấu thầu qua mạng là xu thế tất yếu nên việc Bên mời thầu và Bên dự thầu chậm trễ trong việc cập nhật thông tin và áp dụng nó có thể ảnh hưởng nhiều đến mục đích chung của đấu thầu trong đó có đấu thầu mua sắm hàng

¹ <https://baodauthau.vn/moi-nam-la-mot-dinh-cao-post143692.html>

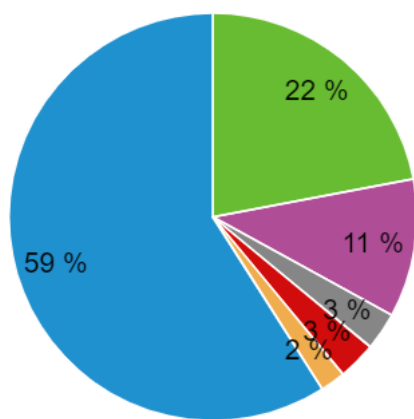
hóa là lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư có năng lực nhất một cách minh bạch. Việc Bên mời thầu và Bên dự thầu thống nhất áp dụng một cách thức đấu thầu truyền thống hay đấu thầu qua mạng ảnh hưởng trực tiếp đến việc áp dụng bảo đảm dự thầu như thế nào để phù hợp với từng cách thức đấu thầu. Vì vậy, các bên tham gia đấu thầu cần phải nhanh chóng thực hiện những quy định của pháp luật để đi đến thống nhất chung

Cá nhân, tổ chuyên gia tham gia tổ chức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư

Căn cứ vào những quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện đối với những cá nhân, tổ chuyên gia tham gia vào quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, các đơn vị có tư cách là Bên mời thầu như các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn và tổng công ty nhà nước đã tuyển chọn vào đào tạo được đội ngũ cán bộ đấu thầu có chất lượng, chuyên gia về đấu thầu đang trở thành một nghề hoạt động mang tính đặc thù.

Bên cạnh những thành tựu kể trên, nhiều Bộ, ngành, địa phương và các tập đoàn, công ty vẫn cho biết chất lượng công tác đấu thầu hiện tại vẫn chưa đạt hiệu quả cao, nguyên nhân một phần vì năng lực của Bên mời thầu còn nhiều hạn chế. Tổ chức, đơn vị giúp việc cho chủ đầu tư trong việc ra các quyết định trong đấu thầu, thẩm định hồ sơ dự thầu có năng lực còn chưa cao, chưa chuyên nghiệp gây ảnh hưởng đến việc lựa chọn được nhà thầu phù hợp.

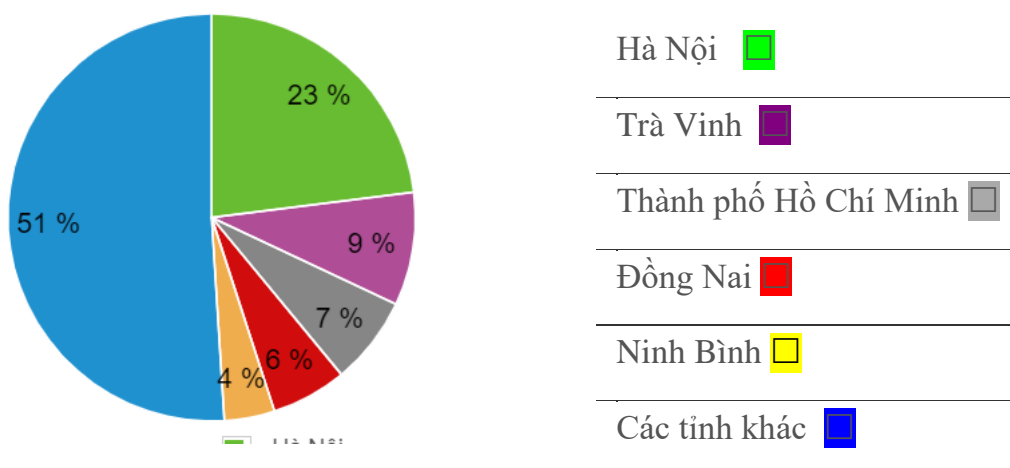
Top 5 địa phương về số lượng²



Top 5 địa phương về giá trị³

²

³ <http://thongtindauthau.com.vn/>

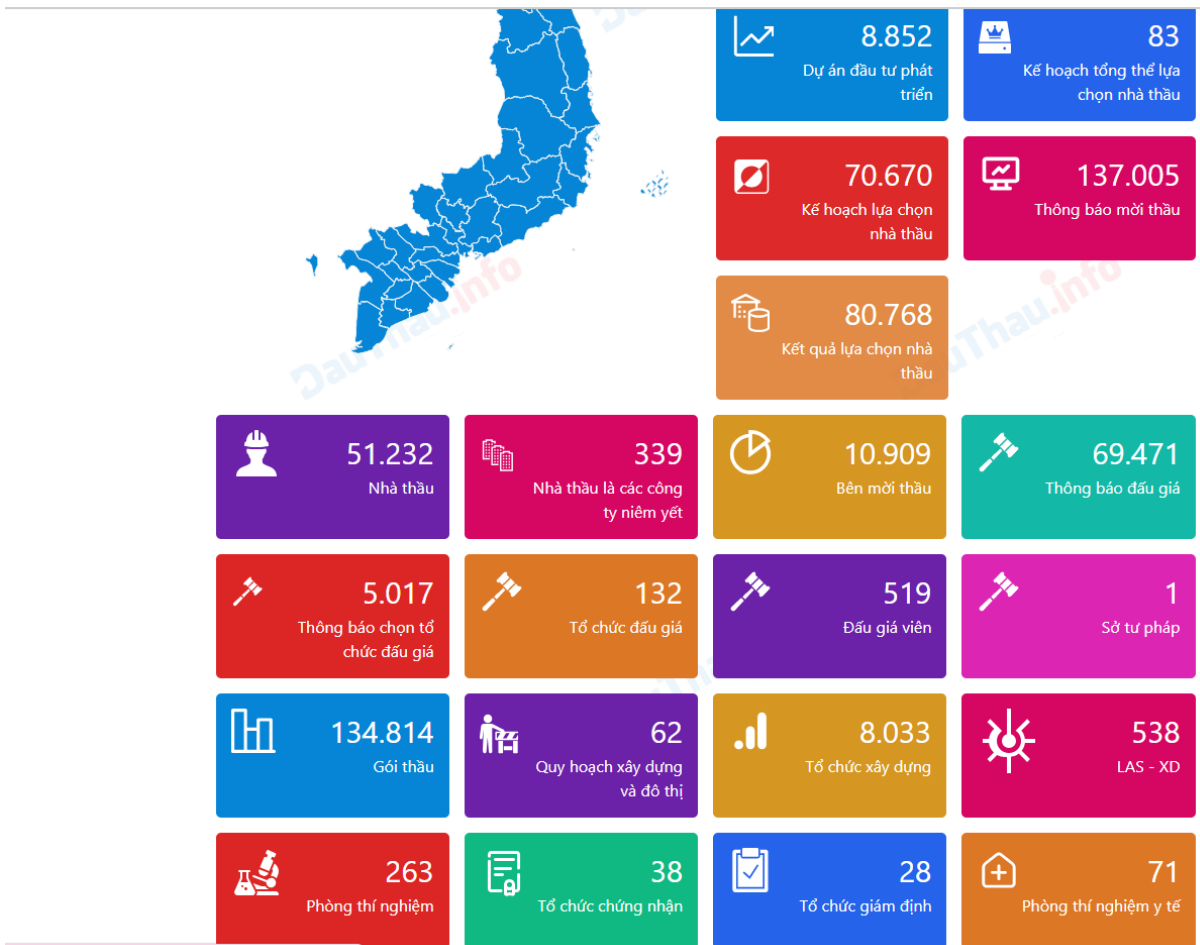


Hoạt động đấu thầu tại Hà Nội diễn ra sôi nổi với sự tham gia của nhiều nhà thầu trong và ngoài nước. Các dự án đấu thầu bao gồm nhiều lĩnh vực như xây dựng, giao thông, y tế, giáo dục... góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Số liệu

Kết quả phân tích dữ liệu của phần mềm DauThau.info cho bên mời thầu Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội như sau:

- Có quan hệ với **63** nhà thầu.
- Đã công bố **1** dự án đầu tư phát triển, trong đó có **0** dự án chưa công bố KHLCNT.
- Đã công bố **47** kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng số **106** gói thầu, trong đó có **46** KHLCNT chưa tìm thấy dự án đầu tư
- Đã thực hiện mời thầu **84** gói (với **93** thông báo mời thầu), thực hiện mời sơ tuyển **0** gói.
- Đã công bố kết quả của **76** gói, hủy thầu **0** gói (trong số các gói thầu ở trên).
- Có **13** gói có kết quả mà không có TBMT, TBMST.
- Có **42** gói chưa đăng tải đầy đủ kết quả lựa chọn nhà thầu. Trong đó có **34** gói thầu không tìm thấy TBMT
- Trung bình số nhà thầu tham gia mỗi gói thầu là: **1,73** nhà thầu.
- Tỉ lệ lĩnh vực mời thầu: Hàng hoá **40,86%**, Xây lắp **0%**, Tư vấn **3,23%**, Phi tư vấn **55,91%**, Hỗn hợp **0%**, Lĩnh vực khác **0%**.
- Tổng giá trị theo gói thầu có KQLCNT hợp lệ là: **114.357.577.113 VNĐ**, trong đó tổng giá trị trúng thầu là: **111.349.456.528 VNĐ**.
- Tỉ lệ tiết kiệm là: **2,63%**.



bs://dauthau.asia/tinh-thanh/Ha-Noi/#plan

HOẠT ĐỘNG CỦA BÊN MỜI THẦU VÀ CHỦ ĐẦU TƯ

Tổng kết: Bên mời thầu và chủ đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã có **291** hoạt động, trong đó có:

- 48 hoạt động liên quan đến KHLCNT.
- 115 hoạt động liên quan đến TBMT.
- 0 hoạt động liên quan đến TBMST.
- 51 hoạt động liên quan đến KQMT.
- 76 hoạt động liên quan đến KQLCNT.
- 1 hoạt động liên quan đến Dự án đầu tư phát triển.

Bên mời thầu Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã đăng tải kết quả gói thầu Gói 5: Nâng cấp modul quản lý ISO tự động; modul quản lý chữ ký số hồ sơ, văn bản trong xử lý công việc phục vụ tác nghiệp nội bộ thường xuyên của CBCC, VC, LĐHB của Sở; của chủ đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

- Nhà thầu trúng thầu: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP VIỆT TECH

--- Xem chi tiết

09/08/2024 17:55

Bên mời thầu Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã đăng tải kết quả gói thầu Gói 4: Hoàn thiện hệ thống phần mềm ứng dụng phục vụ kết nối, kế thừa thông tin giữa các hệ thống phần mềm của Sở và hệ thống phần mềm của Thành phố phục vụ quản lý thông tin, xử lý công việc của các CBCC, VC, NLD tại Sở Kế hoạch và Đầu tư của chủ đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

- Nhà thầu trúng thầu: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP VIỆT TECH

--- Xem chi tiết

09/08/2024 17:53

Mã TBMT	 IB2400379058-00	Thông báo lần đầu.	Công bố	10:24 01/10/2024
Trạng thái gói thầu	Đã đăng tải		Lĩnh vực MSC	Hàng hóa
Tên dự án	"Cung cấp, lắp đặt thiết bị nội thất, đồ dùng dạy học cho trường THPT Xuân Giang"			
Gói thầu	Gói thầu số 01:Cung cấp, lắp đặt thiết bị nội thất, đồ dùng dạy học cho trường THPT Xuân Giang			
Bên mời thầu	Trường Trung học Phổ thông Xuân Giang			
Chủ đầu tư	Trường Trung học Phổ thông Xuân Giang			
Số hiệu KHLCNT	PL2400207812			
Phân loại	Chi thường xuyên		Trong nước/Quốc tế	Trong nước
Nguồn vốn	Ngân sách nhà nước năm 2024			
Phạm vi	Trong phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu			
Phương thức	Một giai đoạn một túi hồ sơ			
Loại hợp đồng	Trọn gói			

“ Ngày 03/7/2023, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Hoàng Mai giao gói thầu xây lắp thuộc dự án xây dựng Nhà văn hoá số 17 phường Thịnh Liệt trị giá gần 22 tỷ đồng. Đơn vị trúng thầu là liên danh Công ty cổ phần xây lắp và thương mại Khang Thịnh – Công ty Cổ phần Đại Nam Phát – Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật Ba Đình. Tại quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu có một số “điểm lạ” cần được làm rõ. Đó là tại Điều 1, Quyết định số 166/QĐ-BQLDA đề ngày 3/7/2023 do ông Giang Chí Trung – Giám đốc Ban ký khác thông tin đơn vị trúng thầu so với Điều 2. Cụ thể là: Tại Điều 2 của Quyết định này, đơn vị trúng thầu không chỉ có liên danh Công ty Cổ phần xây lắp và thương mại Khang Thịnh – Công ty Cổ phần Đại Nam Phát – Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật Ba Đình mà còn xuất hiện thêm Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Asecon Việt Nam – Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy Việt Nam – Công ty Cổ phần điện lực Sông Hồng cùng là thành viên của liên danh trúng thầu. Trong khi tại Báo cáo đánh giá, chỉ các đơn vị như ở Điều 1 được đề xuất vào vòng thương thảo hợp đồng.

Vấn đề thứ 2 là, giá gói thầu này là 22,412 tỷ đồng, giá dự thầu là 22,334 tỷ đồng, không ghi nhận giảm giá, chỉ một liên danh đấu rồi trúng thầu, nhưng sau vòng thương

thảo, giá trúng thầu được giảm xuống còn 21,928 tỷ đồng. Việc giảm giá thầu ở vòng thương thảo là rất tốt, tiết kiệm cho ngân sách Nhà nước, nhưng trong trường hợp này thì có vẻ hơi lạ vì chỉ một nhà thầu tham dự, giá dự thầu đã thấp hơn giá gói thầu, tức là đủ điều kiện trúng thầu nhưng vì sao lại giảm giá dù giá trị giảm giá không nhiều, chỉ giảm 406 triệu đồng so với giá dự thầu và giảm 484 triệu so với giá gói thầu.”⁴

Bên cạnh đó, UBND thành phố Hà Nội có quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2024 về việc ban hành quy định về thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt đối với các gói thầu thuộc phạm vi Thành phố quản lý theo quy định tại các điểm d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 29 của Luật Đấu thầu năm 2023. Với việc ban hành quyết định số 2850/QĐ-UBND đã quy định rất rõ thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu để tránh việc chông chéo trong quá trình quyết định [22].

Một số tồn tại trên thực tế như:

- Năng lực của những cá nhân tham gia lựa chọn nhà thầu ở các đơn vị chưa đồng đều. Thông thường các cá nhân được phân công thực hiện công tác đấu thầu của Bên mời thầu mà có năng lực thường tập trung ở những đơn vị thường xuyên thực hiện các gói thầu mua sắm hàng hóa, các gói thầu cần tiêu chuẩn kỹ thuật cao còn ngược lại các tỉnh, huyện vùng sâu, vùng xa hay những đơn vị không thường xuyên thực hiện mua sắm hàng hóa thì năng lực của các cán bộ này còn hạn chế. Ngay tại ở Hà Nội việc năng lực cán bộ tham gia đấu thầu không đồng đều cũng được Sở Kế hoạch và Đầu tư cho biết: “chất lượng một số cán bộ làm công tác đấu thầu còn chưa đồng đều giữa các quận, huyện; việc cập nhật những kiến thức mới liên quan đến pháp luật về đấu thầu còn chưa kịp thời, dẫn đến còn lúng túng trong quá trình tổ chức, thực hiện; một số ít cán bộ được cử đi học các lớp về đấu thầu, có chứng chỉ, tuy nhiên, do luân chuyển công tác nên chưa thực sự tham gia trực tiếp vào quá trình tổ chức thực hiện, dẫn đến lãng phí về thời gian, nguồn lực cán bộ về đấu thầu”

- Mặt bằng chung năng lực của cá nhân tham gia lựa chọn nhà thầu trong cả nước còn yếu. Nhiều đơn vị còn cần đến sự hỗ trợ của những Bên tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, Hồ

⁴ <https://doanhnghiepvadautu.info.vn/ha-noi-tang-cuong-cong-tac-quan-ly-nha-nuoc-ve-dau-tu-du-an-dau-thau-mua-sam-cong.html>

sơ yêu cầu... Việc này không những dẫn đến việc tốn kém vì phải thuê các chuyên gia mà còn có thể ảnh hưởng đến sự công khai, minh bạch trong đấu thầu.

4.4. Đánh giá thực trạng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

4.4.1. Ưu điểm

Thứ nhất, đấu thầu mang lại lợi ích to lớn đối với chủ đầu tư, nhà thầu và nền kinh tế quốc dân nói chung. Công tác đấu thầu được thực hiện trong nhiều lĩnh vực khác nhau từ xây dựng, mua sắm thiết bị, thực hiện dự án... Đặc biệt trong lĩnh vực công, đấu thầu góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về đầu tư và xây dựng, hạn chế và loại trừ được tình trạng thất thoát, lãng phí vốn ngân sách nhà nước.

Thứ hai, vì đấu thầu cần công khai minh bạch, cho nên đấu thầu sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng và lành mạnh giữa các đơn vị xây dựng. Đây là động lực to lớn thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp xây dựng nước ta và tạo điều kiện ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ xây dựng, từng bước hội nhập với khu vực và thế giới. Đầu tư công là chìa khóa để phân phối hàng hóa và dịch vụ quan trọng cho xã hội, trong quá trình phát triển các lĩnh vực, như: giao thông vận tải, y tế, giáo dục... nhất là ở các quốc gia đang phát triển khi mà vốn ngân sách có hạn, rất cần có sự tham gia của khối tư nhân vào các lĩnh vực, nhóm ngành được Chính phủ ưu tiên.

Thứ ba, đấu thầu là một công cụ quan trọng giúp Chính phủ quản lý chi tiêu, sử dụng nguồn vốn của Nhà nước sao cho có hiệu quả và chống thất thoát, lãng phí. Luật Đấu thầu cùng với pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, pháp luật về tham phòng - chống tham nhũng tạo thành công cụ hữu hiệu để chống lại các hành vi gian lận, tham nhũng và lãng phí trong việc chi tiêu các nguồn tiền của Nhà nước, góp phần làm lành mạnh hóa các quan hệ xã hội nhờ thực hiện các hoạt động mua sắm công theo đúng luật pháp của Nhà nước.

Thứ tư, thúc đẩy chuyên gia công nghệ, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm giữa các quốc gia, các tổ chức phát triển với các quốc gia đang phát triển. Hoạt động đấu thầu không chỉ diễn ra trong phạm vi hẹp mà được diễn ra trên toàn thế giới. Các nhà thầu danh tiếng trên thế giới - họ là những người sẵn sàng và có khả năng tham gia vào tất cả các

hoạt động của các quốc gia, thông qua đó họ sẵn sàng chuyển giao công nghệ, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm.

4.4.2. Hạn chế

Một là: Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ là một trong những công cụ hiệu quả để tăng cường việc công khai, minh bạch thông tin trong đấu thầu, nâng cao hiệu quả và tiết kiệm trong hoạt động đấu thầu, mua sắm công. Tuy nhiên những quy định về đấu thầu chưa được quy định chặt chẽ cụ thể. Như việc đăng tải thông tin của chủ đầu tư, bên mời thầu cũng còn tồn tại, bất cập. Vẫn còn nhiều đơn vị chậm đăng tải hoặc đăng tải sai các thông tin về đấu thầu theo quy định như: đăng tải báo cáo đánh giá, kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu khác, đăng tải chấp vá, sai lệch báo cáo đánh giá. Một số bên mời thầu cố tình đăng tải chưa đúng loại gói thầu theo danh mục phân loại, đăng tải không đầy đủ, thiếu thông tin trong hồ sơ mời thầu, gây khó khăn cho nhà thầu. Một số chủ đầu tư, bên mời thầu không đăng tải hoặc đăng tải không đầy đủ nội dung thông báo mời thầu bằng tiếng Anh đối với gói thầu tổ chức đấu thầu quốc tế

Hai là, vấn đề về tính cạnh tranh, lành mạnh, công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa Việt Nam. Đảm bảo cạnh tranh, lành mạnh, công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ là nguyên tắc quan trọng để duy trì hiệu quả của phương thức này. Hoạt động đấu thầu chỉ có ý nghĩa và đạt kết quả như mong đợi khi có sự cạnh tranh, lành mạnh, công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng giữa các bên dự thầu. Chỉ khi cơ chế cạnh tranh trong đấu thầu, mua sắm được đảm bảo, nhà đầu tư bên mời thầu mới có cơ hội và mới có thể chọn lựa được nhà cung cấp các sản phẩm, dịch vụ đảm bảo chất lượng với giá cả phù hợp, tránh thất thoát ngân sách nhà nước, hạn chế tham nhũng.

Nguyên nhân của những hạn chế

Một là: Hệ thống pháp luật Việt Nam chưa có những quy định đồng bộ và chế tài mạnh mẽ hơn về việc bắt buộc áp dụng đấu thầu mua sắm hàng hóa như: cụ thể các Luật liên quan như Luật An ninh mạng, Luật Thương mại điện tử,... chưa có sự thống nhất dẫn đến hệ thống về an toàn, an ninh thông tin khi các nhà thầu tham gia chưa được đảm bảo

Hai là: tình trạng các kiến nghị của nhà thầu gửi lên sau khi được tiếp nhận nhưng không được giải quyết một cách triệt để, “làm ngơ”, bao che, bảo vệ nội bộ, việc quy định như vậy không khác gì “vừa đá bóng vừa thổi còi” làm giảm tính công bằng, minh bạch và khách quan trong việc giải quyết kiến nghị. Cần giao cho một cơ quan chuyên ngành độc lập để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động đấu thầu.

Ba là: Năng lực của chủ đầu tư, bên mời thầu và tư vấn đấu thầu còn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra

Bốn là: Hạ tầng công nghệ thông tin vẫn chưa thực sự trở thành nền tảng vững chắc, làm cơ sở để áp dụng và thực hiện pháp luật.

Kết luận Chương 4

Đến nay, sau nhiều năm khi Luật đấu thầu 2023 có hiệu lực (có hiệu lực từ ngày 01/01/2024) mặc dù đã có rất nhiều thay đổi (mở rộng trường hợp áp dụng) trong phương thức đấu thầu một giai đoạn, một túi hồ sơ nói riêng và luật đấu thầu nói chung, bổ sung và siết chặt trách nhiệm của các bên liên quan trong đấu thầu. Tính minh bạch được đẩy lên cao, tuy nhiên việc thực thi và hiệu quả cũng như đánh giá còn phụ thuộc vào yếu tố con người rất nhiều, và yếu tố này thường rất khó để luật hoá trong luật, chỉ có thể truy cứu về mặt trách nhiệm khi bị phát hiện, hoặc kết quả của công trình hay sản phẩm lẫn dịch vụ liên quan đến gói thầu không đạt như hợp đồng thầu đã ký kết. Chương 2, ngoài việc khái quát thực trạng và những vướng mắc còn tồn đọng của Luật đấu thầu đặc biệt là phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, cũng chỉ ra những mặt còn hạn chế và cần phải sửa đổi liên quan đến yếu tố con người cụ thể ngoài phần trách nhiệm cần được qui định rõ ràng hơn; trình độ chuyên môn cũng được nâng cao, tránh những quyết định mang tính cảm quan, hoặc do yếu kém trong năng lực, nhận thức, để rồi có những gói thầu mang tính “lợi ích nhóm”. Chính vì tình hình đất nước đang trong đà phát triển, nền kinh tế đang đi lên, tính cạnh tranh trong đấu thầu trong nước lẫn quốc tế ngày càng khốc liệt, chương 3 dưới đây sẽ đi sâu phân tích và chỉ ra phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hoá theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Các quy định hiện hành về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ đã tạo hành lang pháp lý cho các bên tham gia trong quan hệ bảo đảm dự thầu và cũng đã đóng góp vào thành tựu của đấu thầu mua sắm hàng hóa, thực hiện tiết kiệm cho Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên trong quá trình áp dụng những quy định về đấu thầu cũng đã bộc lộ một số hạn chế, tình trạng vi phạm pháp luật về bảo đảm dự thầu vẫn còn tồn tại gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả đấu thầu, làm thất thoát tài sản của Nhà nước. Vì vậy nhu cầu đặt ra trước mắt là có những phương hướng, giải pháp để pháp luật về bảo đảm dự thầu ngày càng hoàn thiện.

Chương 5

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA THEO PHƯƠNG THỨC MỘT GIAI ĐOẠN, MỘT TÚI HỒ SƠ

Luật Đấu thầu là yếu tố có tính thuyết phục là một minh chứng thể hiện sự quyết tâm của Nhà nước ta trong việc nâng cao địa vị pháp lý, tăng cường tính công khai, minh bạch của công tác đấu thầu tại Việt Nam khi đã trở thành thành viên của WTO. Đặc biệt, từ trước đến giờ ngay cả sau khi đã có nhiều sự thay đổi trong Luật đấu thầu 2023 thì cũng không ít những ý kiến vẫn còn nghi ngờ về tính minh bạch trong quá trình thực hiện đấu thầu mua sắm hàng hoá theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ. Do đó dưới đây là những phương hướng cũng như giải pháp nhằm đảm bảo các gói thầu sẽ được thực hiện theo đúng nội dung pháp luật đã đề ra, đi đúng đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

5.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ giúp cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, đơn vị nâng cao được sự quản lý nguồn vốn trong từng gói thầu và trong từng bước của quy trình thực hiện để có sự điều chỉnh và quản lý sao cho hiệu quả nhất, nguồn vốn đầu tư cho các dự án đều rất lớn và phục vụ cho phát triển đời sống kinh tế và xã hội, văn hóa giáo dục... của quốc gia, hiệu quả đem lại là trực tiếp phục vụ cho đời sống người dân vì vậy luôn cần quản lý sao cho hiệu quả không lãng phí thất thoát và phải hướng đến đạt hiệu quả tối ưu nhất nên rất cần phải hoàn thiện hơn nữa đấu thầu, đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là một yêu cầu cấp thiết.

5.1.1. Hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ cần đặt trong xu hướng hội nhập, thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0

Nền kinh tế thế giới đang phát triển nhanh chóng, trình độ khoa học kỹ thuật ngày càng tiên tiến hiện đại, bối cảnh hội nhập toàn cầu đặt ra với mỗi quốc gia, chúng ta không thể đứng ngoài những xu thế chung xu thế mới của thế giới vì vậy bắt buộc phải chúng ta phải hoàn thiện mọi mặt, nắm bắt học hỏi kinh nghiệm để rút ngắn hơn khoảng cách.

Trong xu thế hội nhập cùng phát triển hiện nay Việt Nam đã tham gia và là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế, tổ chức khu vực, thành viên của nhiều công ước quốc tế, ký kết nhiều hiệp định đa phương, song phương, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới... thuộc các lĩnh vực đời sống xã hội. Đứng trước những cơ hội và thách thức như vậy yêu cầu đặt ra là chúng ta phải đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia, trong đó có hệ thống pháp luật về đấu thầu, đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ. Việc hoàn thiện pháp luật về đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ đấu thầu, trong đó có đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ đáp ứng sự tương thích và phù hợp hơn nữa với những quy định pháp luật quốc tế, thông lệ quốc tế. Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về đấu thầu, đấu thầu MSHH theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ là cơ sở pháp lý vững chắc, nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập quốc tế và phát triển bền vững và mạnh mẽ hơn nền kinh tế quốc gia

5.2.2. Hoàn thiện pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ theo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước

Để tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thiện Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Luật Đấu thầu, trình Chính phủ ban hành trong tháng 7 năm 2024; ban hành mẫu hồ sơ tài liệu đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; hoàn thành trong Quý III/2024; ban hành mẫu tài liệu đấu thầu đối với mua sắm trực tuyến; chào giá trực tuyến; lựa chọn nhà thầu theo số lượng dịch vụ kỹ thuật để cung cấp hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; mẫu hồ sơ mời thầu gói thầu EPC đối với đấu thầu trong nước (qua mạng) và đấu thầu quốc tế (không qua mạng); hoàn thành trong Quý IV/2024.

Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành trong Quý IV/2024; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và sử dụng vốn nhà nước để bảo đảm phù hợp với Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP; hoàn thành

trong tháng 7/2024; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên để bảo đảm phù hợp với Luật Đấu thầu, trình Chính phủ trong năm 2025.

Bộ Y tế rà soát các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP đã ban hành theo thẩm quyền để bảo đảm thống nhất về nội dung trong các văn bản này; hoàn thành trong Quý IV/2024. Hướng dẫn về phân nhóm thiết bị y tế theo tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng để thực hiện nhiệm vụ được giao tại điểm d khoản 2 Điều 135 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP; hoàn thành trong Quý III/2025.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát các văn bản quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc phạm vi quản lý (nếu có) để kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 23/2024/NĐ-CP và Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (sau khi được ban hành); hoàn thành trong tháng 12/2024.

5.2 Giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật đối với đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

5.2.1. Về trách nhiệm pháp lý của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu

Bởi nguy cơ thông thầu và chuyển nhượng thầu sai có thể vẫn tiếp tục xảy ra. Chính vì vậy, việc tiếp tục đặt ra những giới hạn cho quá trình thực thi pháp luật đấu thầu, đặc biệt là trong quá trình tổ chức thầu và thực hiện gói thầu, rất cần thiết để kiểm tỏa khả năng thao túng hoạt động đấu thầu và thị trường. Ngoài cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư có vai trò lớn trong việc đặt ra giới hạn và sử dụng các giới hạn này trong kiểm tỏa khả năng vi phạm của bên dự thầu và thực hiện gói thầu. Nên chăng cần có quy định rõ ràng và cụ thể và siết chặt hơn của bên tham gia thầu về năng lực, về chuyên môn và những điều kiện cần phải có khi tham gia đấu thầu mua sắm hàng hóa.

Xoá bỏ sự khép kín, tạo ra sự cạnh tranh lành mạnh

Theo các quy định trong quy chế đấu thầu hiện tại cũng như các quy định khác thì việc thông báo mời thầu nhằm mục tiêu làm sao cho việc đấu thầu được khách quan, công khai được khép kín trong đấu thầu. Tuy nhiên, nếu như việc công khai đấu thầu mà không thực sự khách quan, dù có công khai, thì ngăn chặn tiêu cực trong quá trình đấu thầu rất khó thực hiện. Về hình thức cần phải quy định rõ nên tách riêng thành hai khoản:

Một khoản chúng ta quy định về vấn đề đăng tải thông tin trước khi đấu thầu, trong này có các nội dung đó là: Kế hoạch đấu thầu, thông báo về mời thầu đối với đấu thầu rộng rãi, danh sách nhà thầu được mời tham gia đấu thầu, rồi văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu. Các thông tin này rất cần cho đơn vị dự thầu, nên viết nội dung thành một khoản riêng.

Khoản thứ hai, nên quy định vấn đề cần phải đăng tải thông tin sau khi đấu thầu, kết quả đấu thầu. Đó là kết quả lựa chọn nhà thầu, thông tin về xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu và các thông tin liên quan khác. Các thông tin này rất cần cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, đặc biệt là cho nhân dân có điều kiện giám sát việc đấu thầu. Trong thực tế, mặc dù Luật giám sát quy định quyền, trách nhiệm của nhân dân trong việc giám sát mua sắm trang thiết bị, nhưng người dân lại cho rằng họ không được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, cho nên họ có muốn giám sát cũng không có điều kiện để giám sát. Kiến nghị qua bước thứ nhất là sơ tuyển tiêu chuẩn kỹ thuật, khi nào các nhà thầu nộp đầy đủ hồ sơ, chúng ta niêm phong toàn bộ hồ sơ tài chính để xét sau. Sau đó mới yêu cầu các tổ chuyên gia của bên mời thầu tính giá dựa vào kỹ thuật, dựa vào giá cả thị trường, dựa vào tất cả các yếu tố để tính giá kế hoạch. Giá này dùng để so sánh giá của các nhà thầu để chọn ra giá hợp lý nhất. Như vậy, trúng thầu không chỉ lệ thuộc hoàn toàn vào giá, mà còn lệ thuộc nhiều vào phương án kỹ thuật, về năng lực, khả năng và nhiều yếu tố khác tổng hợp lại thành điểm tổng hợp. Làm được vậy sẽ ngăn chặn được các hành vi thông thầu giữa các nhà thầu với nhau, ngăn chặn được hành vi gian lận của nhà đầu tư với nhà tư vấn và nhà thầu. Hiện nay, mối quan hệ của ba chủ thể này trong đấu thầu rất khó kiểm soát

5.2.2. Về phương thức đánh giá hồ sơ dự thầu

Nên xây dựng công thức có tính đến hệ số kết hợp giữa điểm về kỹ thuật và điểm về tài chính thương mại, chứ không nên tách bạch hai bước như hiện nay, thì sẽ lựa chọn nhà thầu chính xác hơn. Cụ thể ta có thể tính theo cách như sau:

+ Bước một: chấm điểm kỹ thuật gồm: kinh nghiệm, đề xuất kỹ thuật, năng lực pháp lý. Nhà thầu nào đạt trên 700/1000 điểm thì được xét bước hai.

+ Bước hai: chấm điểm tài chính là giá chào thầu và điều kiện thương mại: Điểm tài chính bằng giá dự thầu chia cho giá dự thầu đang xét và nhân với 1000.

Giá dự thầu thấp nhất

$$\text{Điểm tài chính} = \frac{\text{Giá dự thầu thấp nhất}}{\text{Giá của nhà thầu đang xét}} \times 1000$$

Điểm tổng hợp bằng điểm kỹ thuật nhân 70%, điểm tài chính nhân 30%

Tổng điểm = Điểm kỹ thuật x 70% + Điểm tài chính x 30%

Điểm tổng hợp của nhà thầu nào cao thì xét trúng thầu.

5.2.3. Về hợp đồng với nhà thầu trong đấu thầu mua sắm hàng hóa

Luật đã hoàn thiện quy định về hợp đồng theo hướng:

Một là, bổ sung, hoàn thiện quy định về loại hợp đồng với nhà thầu; bãi bỏ quy định hợp đồng trọn gói là loại hợp đồng cơ bản.

Hai là, bổ sung quy định về nguyên tắc thực hiện hợp đồng và các trường hợp, điều kiện sửa đổi hợp đồng. Theo đó, các bên không phải ký kết văn bản sửa đổi hợp đồng đối với các nội dung đã được quy định trong hợp đồng khi đáp ứng các điều kiện về giá gói thầu, thời gian thực hiện hợp đồng, phương pháp, công thức, hạng mục và các nội dung cần thiết.

5.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ

Một là: Theo luật Đấu thầu mới, đề xuất kỹ thuật, năng lực và kinh nghiệm sẽ là những yếu tố được xét đến đầu tiên, thay vì ưu tiên các nhà thầu bỏ giá thấp nhất như trước đây. Luật đấu thầu 2023 cũng đã mở rộng trường hợp áp dụng một giai đoạn, một túi hồ sơ (Căn cứ Điều 30 Luật đấu thầu 2013), bổ sung gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp, bỏ hình thức này áp dụng cho chỉ định thầu nhà đầu tư. Để Luật Đấu thầu khắc phục được nhiều tồn tại trong thực tiễn và là công cụ quản lý, có hiệu lực trong lĩnh vực đấu thầu, cần có những quy định về nội dung mang tính nguyên tắc về đấu thầu, từ đó thể cụ thể hóa các điều của luật này. Vấn đề cạnh tranh hiệu rộng ra thì đó là làm

sao chúng ta chọn được những đơn vị có đủ điều kiện và thực hiện tốt: "đấu thầu phải đảm bảo nguyên tắc là công khai, minh bạch, công bằng và đảm bảo cạnh tranh, hiệu quả kinh tế". Từ đây nó sẽ được cụ thể hóa vào những nội dung trong toàn bộ hoạt động đấu thầu theo quy định của Luật này.

Thứ nhất: Cần tăng cường hoạt động tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức và sự hiểu biết của doanh nghiệp về các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực đấu thầu. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật, đặc biệt là các khung pháp lý mới cần có đánh giá tác động toàn diện cũng như đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên, hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp nắm bắt được quy định pháp luật và vận dụng linh hoạt vào thực tế. Mặt khác, cần thực hiện giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật, đồng thời xử lý nghiêm khắc các vi phạm.

Thứ hai: Cần quan tâm là tiêu chí về kỹ thuật, năng lực kinh nghiệm và năng lực tài chính, chứ không chỉ là chênh lệch về giá chào thầu. Các văn bản luật trước đây cũng đã quy định theo hướng đó. Tức là, khi đánh giá hồ sơ dự thầu bao giờ cũng có hai bước. Đó là đánh giá về mặt kỹ thuật để xác định hồ sơ dự thầu đáp ứng các yêu cầu về mặt kỹ thuật trước, và sau đó mới đánh giá về mặt tài chính thương mại.

Thứ ba: Nghiên cứu lại tiêu chí đánh giá và xếp hạng nhà thầu trong để có hạn chế các hành vi gian lận giữa nhà thầu và tổ chức thầu

Một là: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý kiến nghị, xử lý vi phạm Cơ quan quản lý về đấu thầu chú trọng thực hiện giám sát thường xuyên đối với hoạt động đấu thầu khi phát hiện có dấu hiệu không bảo đảm mục tiêu cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế để có các biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

Các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước tăng cường tổ chức thanh tra, kiểm tra thường xuyên về công tác đấu thầu theo quy định. Các cuộc thanh tra, kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu, chất lượng, nhằm phát hiện các hạn chế, thiếu sót, vi phạm để đề xuất biện pháp xử lý kịp thời; đồng thời, tăng cường vai trò của cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện các kết luận kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền; chú trọng kiểm tra đối với những gói thầu có ít nhà thầu tham dự, giá trị tiết kiệm thấp; gói thầu quy mô lớn, phức tạp; các gói thầu đấu thầu không qua mạng; các gói thầu áp dụng chỉ định thầu hoặc các gói thầu có nhiều kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; một nhà thầu trúng

nhiều gói thầu tại một địa phương, một chủ đầu tư trong thời gian dài nhưng có hiệu quả kinh tế thấp. Cơ quan thanh tra phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ công tâm, khách quan, không để việc thanh tra làm ảnh hưởng, gián đoạn, đình trệ hoạt động đấu thầu, mua sắm tại các cơ sở y tế.

Các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước thường xuyên nắm bắt các thông tin, phản ánh, kiến nghị về các hành vi tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu để kịp thời xác minh, xử lý. Trường hợp cần thiết hoặc phát hiện vi phạm nghiêm trọng cần chủ động đề xuất thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; thực hiện việc đăng tải thông tin xử lý vi phạm của nhà thầu, nhà đầu tư theo đúng trách nhiệm, gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi.

Người có thẩm quyền, chủ đầu tư giải quyết các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư theo đúng thẩm quyền, không đẩy trách nhiệm cho các bộ, ngành, cơ quan cấp trên giải quyết các vấn đề thuộc trách nhiệm của mình (như xử lý tình huống, kiến nghị trong đấu thầu); xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo trách nhiệm được quy định tại khoản 3 Điều 87 Luật Đấu thầu, bảo đảm chấn chỉnh kịp thời, triệt để những tồn tại, hạn chế trong công tác đấu thầu thuộc phạm vi phụ trách.

Hai là: Hạn chế các hành vi gian lận giữa nhà thầu và tổ chức thầu

Để bảo đảm tính ngẫu nhiên trong việc mở các hồ sơ dự thầu, nhằm ngăn chặn hành vi gian lận này, Nghị định hướng dẫn của chúng ta nên quy định thứ tự mở thầu, thực hiện theo kết quả bốc thăm. Thêm vào đó công tác đào tạo và bồi dưỡng năng lực đấu thầu cũng vô cùng quan trọng:

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đấu thầu từ trung ương đến địa phương. Thường xuyên mở các lớp đào tạo cơ bản, nâng cao nghiệp vụ về đấu thầu.
- Phải thực hiện nghiêm các điều kiện đối với cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu: cá nhân khi tham gia hoạt động đấu thầu phải có chứng chỉ đào tạo về đấu thầu và phải có trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm, ngoại ngữ phù hợp với yêu cầu của gói thầu; kiên quyết không cho cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu khi không đủ các điều kiện theo quy định. Phải xử lý nghiêm Chủ đầu tư, Bên mời thầu sử dụng cá nhân không đủ điều kiện tham gia hoạt động đấu thầu.

- Xiết chặt việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu. Tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các cơ sở đào tạo về đấu thầu, công khai thông tin về các cơ sở đào tạo không đạt chất lượng trên trang điện tử về đấu thầu.

- Thanh tra, kiểm tra thường xuyên các cơ sở đào tạo về đấu thầu, để phát hiện các cơ sở đào tạo không đảm bảo chất lượng, không có tên trong danh sách cơ sở đào tạo về đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia từ đó có biện pháp xử lý kịp thời, loại bỏ những cơ sở đào tạo không đảm bảo chất lượng, những cơ sở đào tạo chui. Công khai thông tin về các cơ sở đào tạo kém chất lượng trên các phương tiện thông tin đại chúng

Giải pháp đối với thành phố Hà Nội

Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, UBND thành phố yêu cầu tập trung tham mưu, ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện Luật Thủ đô, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi trong công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn thành phố.

Tăng hiệu quả mua sắm tài sản công và đấu thầu theo phương thức tập trung

Triển khai hiệu quả công tác hoàn thiện văn bản pháp luật về quản lý tài sản công, Bộ Tài chính đã trình cấp có thẩm quyền ban hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết về: Điều kiện mua sắm tài sản công (việc mua sắm tài sản công được áp dụng trong trường hợp cơ quan nhà nước chưa có tài sản hoặc còn thiếu tài sản so với tiêu chuẩn, định mức nhưng Nhà nước không có tài sản để giao và không thuộc trường hợp được thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công); Phương thức mua sắm tài sản công (mua sắm tập trung hoặc mua sắm phân tán); Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, máy móc, thiết bị; Thẩm quyền quyết định và trình tự, thủ tục quyết định mua sắm tài sản công.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị và yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) khẩn trương hoàn thiện Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử

dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Luật Đấu thầu, trình Chính phủ ban hành trong tháng 7/2024;

Kết luận Chương 5

Căn cứ vào thực trạng pháp luật, cũng như thực tế áp dụng pháp luật đấu thầu tại Việt Nam hiện nay, đặc biệt là với những gói thầu đã và đang triển khai khi đấu thầu mua sắm hàng hoá bằng phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ; khái quát nhưng mặt được và chưa được của luật đấu thầu để rồi đưa ra những nhận định tổng quan về phương hướng hoàn thiện. Sau khi định hình được các vấn đề cần phải tập trung hoàn thiện thì Chương 3 cũng tập trung đưa ra những giải pháp nhằm hoàn thiện nhưng mặt chưa được của luật đấu thầu nói chung và đặc biệt là hoàn thiện các vấn đề liên quan đến phương thức đấu thầu mua sắm hàng hoá một giai đoạn, một túi hồ sơ theo pháp luật Việt Nam hiện nay. Cụ thể tập trung vào 3 vấn đề chính đó là năng lực cạnh tranh, xoá bỏ đi rào cản và mô hình khép kín tạo thêm nhiều khoảng trống cho hình thức đấu thầu minh bạch và công bằng, kiến nghị phương thức xét và đánh giá năng lực của nhà thầu một cách khách quan hơn. Cuối cùng là tập trung vào vấn đề hạn chế các hành vi gian lận trong đấu thầu, bắt đầu ngay từ quá trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ từ mặt nhận thức đến năng lực làm việc, kết hợp với các hình thức xử lý vi phạm đấu thầu rõ ràng hơn, chặt chẽ hơn.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đấu thầu ngày càng được sử dụng rộng rãi trong các hoạt động của nền kinh tế từ đấu thầu để lựa chọn nhà thầu xây lắp đến lựa chọn nhà thầu tư vấn, cung cấp dịch vụ, đặc biệt là trong lĩnh vực mua sắm hàng hóa. Đất nước càng phát triển thì hoạt động đấu thầu diễn ra càng sôi nổi, càng cạnh tranh. Để hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa dù bằng phương thức nào, một túi hồ sơ hay hai túi hồ sơ, một hay hai giai đoạn thì vấn đề quan trọng nhất là đạt hiệu quả phù hợp với đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước thì cần phải tăng cường quản lý nhà nước về đấu thầu mua sắm hàng hóa trong khu vực công. Kết quả nghiên cứu trên đã góp phần:

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa bằng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ ở Việt Nam. Phân tích rõ cơ sở khoa học và quy trình, nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa; nghiên cứu kinh nghiệm quản lý đấu thầu và những thực trạng còn bất cập của một số gói thầu thực tế tại Việt Nam.

- Đề tài đã đánh giá khách quan thực trạng quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa ở Việt Nam, đặc biệt là trong địa bàn thành phố Hà Nội, đánh giá những mặt được, những mặt chưa được trong công tác quản lý đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương pháp một giai đoạn một túi hồ sơ, từ đó phân tích những nguyên nhân, tồn tại trong công tác quản lý đấu thầu. Trên cơ sở những nguyên nhân, tồn tại đó, đề tài đã đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về đấu thầu nói chung và phương pháp một giai đoạn, một túi hồ sơ nói riêng.

Do vậy, trong thời gian tới, nhất là khi luật đấu thầu năm 2023 đã có hiệu lực, để hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu mua sắm hàng hóa dù là bằng hình thức nào cũng cần có nhiều công trình nghiên cứu sâu hơn đối với đấu thầu theo phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ, bởi vì yếu tố con người vẫn là vấn đề nhức nhối và chưa thể có những giải pháp mang tính trực tiếp ngay được, cần phải theo dõi thêm để tổng quát và tìm ra những giải pháp tối ưu nhất.

KIẾN NGHỊ

Kiến nghị về việc xử phạt:

Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì việc xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu thời gian qua chủ yếu là phạt cảnh cáo, yêu cầu nghiêm túc kiểm điểm, yêu cầu rút

kinh nghiệm, với hình phạt như vậy chưa mang tính răn đe. Kiến nghị không cho cá nhân, tổ chức thường xuyên để xảy ra vi phạm pháp luật về đấu thầu mà mức vi phạm chưa đến truy cứu trách nhiệm hình sự.

Hiện tại, các quy định về xử lý vi phạm pháp luật trong đấu thầu hiện hành còn mang nặng tính hình thức như phạt cảnh cáo, yêu cầu bồi thường, phạt tiền... chưa có tính răn đe đối với cá nhân, tổ chức tham gia đấu thầu. Luật đấu thầu sửa đổi giao Chính phủ quy định chi tiết về xử lý vi phạm; Do vậy, kiến nghị chế tài xử lý sai phạm cần bãi bỏ chế tài xử lý phạt “*cảnh cáo, rút kinh nghiệm, nghiêm túc kiểm điểm*” vì hình thức phạt này không mang tính răn đe; đồng thời phải có quy định cụ thể về mức phạt tiền tương ứng với từng trường hợp sai phạm và phải tăng nặng các khung hình phạt so với quy định hiện hành để đảm bảo có tính răn đe.

Kiến nghị đăng tải thông tin đối với cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về đấu thầu; đăng tải hình phạt đối với từng cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về đấu thầu trên trang thông tin điện tử về đấu thầu.

Pháp luật về đấu thầu hiện hành và pháp luật về đấu thầu sửa đổi chưa có quy định đối với cá nhân, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát về hoạt động đấu thầu có sai phạm nhưng không phát hiện được sai phạm hoặc phát hiện sai phạm nhưng cố tình bao che, báo cáo không trung thực. Do vậy, kiến nghị Chính phủ bổ sung chế tài xử lý vi phạm đối với cá nhân, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát về đấu thầu này.

Kiến nghị Chính phủ thành lập nhiều hơn các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các chủ đầu tư, hạn chế các cuộc thanh tra, kiểm tra có kế hoạch trước.

Kiến nghị Chính phủ nghiên cứu tách cơ quan thanh tra, kiểm tra độc lập, không trực thuộc chủ đầu tư hoặc không chịu sự quản lý của Chủ đầu tư.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Allan S.Culte, (2018) *A practical Guide to Public Procurement*,
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2023 số 10681/BKHĐT- QLĐT ngày 19 tháng 12 năm 2023*
3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2022 số 9085/BKHĐT- QLĐT ngày 14 tháng 12 năm 2022*
4. Bộ Kế hoạch và đầu tư, *Thông tư 01/2024/TT-BKHĐT hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.*
5. Chính phủ, Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
6. Đào Ánh Thủy, (2018) Giáo trình *Đấu thầu*,
7. Gustavo Piga, (2017) Giáo trình *Law and Economics of Public Procurement Reforms*,
8. Hồ Thị Huỳnh Trang (2023), Luận văn *Pháp luật về đấu thầu qua mạng, qua thực tiễn tại tỉnh Gia Lai*, Đại học Luật – Đại học Huế,
9. Hoàng Phê, "Từ điển Tiếng Việt", Viện Ngôn Ngữ học
10. Lương Thùy Linh (2013), Luận văn *Pháp luật Việt Nam về đấu thầu mua sắm công – Hướng hoàn thiện từ kinh nghiệm của công hòa Pháp*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Như Trang (2011), Luận văn *Pháp luật về đấu thầu mua sắm công những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Đại học Luật Hà Nội
12. Nguyễn Sơn Hà (2019), Luận văn *Đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ theo pháp luật đấu thầu ở Việt Nam hiện nay*, Học viện khoa học xã hội.
13. Nguyễn Thị Nguyệt (2022) *Thực trạng công tác đấu thầu ở Việt Nam hiện nay và khuyến nghị*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo số 1
14. Nguyễn Thế Vinh, Lê Văn Tăng (2022), *Đấu thầu mua sắm*
15. Ngô Hữu Phúc, Phạm Diệu Linh, Nguyễn Trường Giang (2023), "Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam trong hoạt động đấu thầu, mua sắm công", *Tạp chí Công*

thương số 1,

16. Quốc Hội (2023), *Luật Đấu thầu* năm 2023,
17. Quốc Hội (2013), *Luật Đấu thầu* năm 2013,
18. Quốc Hội (2005), *Luật Thương mại* năm 2005
19. Phạm Quốc Đạt và Nguyễn Thị Bích Nhung (2023), “Pháp luật về đấu thầu mua sắm hàng hóa theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ từ thực tiễn tỉnh Bình Dương”, *Tạp chí công thương số 1*
20. UNCTRAL, Quy định mẫu về mua sắm đấu thầu hàng hoá
21. <https://baodauthau.vn/moi-nam-la-mot-dinh-cao-post143692.html>
22. <https://doanh nghiệpvadautu.info.vn/ha-noi-tang-cuong-cong-tac-quan-ly-nha-nuoc-ve-dau-tu-du-an-dau-thau-mua-sam-cong.html>
23. <http://thongtindauthau.com.vn/>